

#1 NEW YORK TIMES
BESTSELLING AUTHORS

3 Jack Canfield
Mark Victor Hansen

A cup of
Chicken
Soup
for the **Soul**®

CHIA SẺ TÂM HỒN
VÀ QUÀ TẶNG
CUỘC SỐNG



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH



“Thân tặng tất cả những người đang trần trở, đang vượt qua những khó khăn, thử thách tinh thần và luôn giữ vững niềm tin để tìm được hạnh phúc cuộc sống, để đạt được ước mơ của mình”.

- First News



Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

Cùng bạn đọc

Sau khi thực hiện các tập Hạt Giống Tâm Hồn và những cuốn sách chia sẻ về cuộc sống, First News đã nhận được sự đón nhận và đồng cảm sâu sắc của đông đảo bạn đọc khắp nơi. Chúng tôi nhận ra rằng sự chia sẻ về tâm hồn là một điều thực sự ý nghĩa trong cuộc sống hiện nay, giúp chúng ta vượt qua những nỗi buồn, những thất vọng để hướng đến một ngày mai tươi đẹp hơn với những ước mơ, hoài bão của mình và cảm nhận cuộc sống trọn vẹn hơn.

Trên tinh thần đó, First News tiếp tục giới thiệu đến các bạn những câu chuyện hay được chọn lọc từ bộ sách *Chicken Soup for the Soul* nổi tiếng của hai tác giả Jack Canfield và Mark Victor Hansen.

Đây là lần đầu tiên bộ sách *Chicken Soup for the Soul* được trình bày dưới dạng song ngữ để bạn đọc có thể cảm nhận được ý nghĩa câu chuyện bằng cả hai ngôn ngữ. Việc chuyển tải trọn vẹn và chính xác ý nghĩa sâu sắc của những câu chuyện theo nguyên bản tiếng Anh là một cố gắng lớn của chúng tôi. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để những tập sách tiếp theo của chúng tôi hoàn thiện hơn.

Mong rằng cuốn sách này sẽ là người bạn đồng hành với bạn trong cuộc sống.

- First News

Introduction

From our hearts to yours, we are delighted to offer you **A Cup of Chicken Soup for the Soul**. This book contains stories and quotations that will uplift and inspire you to love more unconditionally, live more passionately and pursue your heart's desire with more conviction and confidence. This book will sustain you in times of challenge, frustration and failure, and comfort you in times of confusion, pain and loss. It will truly become a lifelong companion, offering continual insight and wisdom in many areas of your life.

We appreciatively receive hundreds of letters a week that tell of the miracles of transformation that occur as a result of reading the books and following their advice. Our readers report that the love, hope, encouragement and inspiration they have found in these stories has profoundly impacted their lives.

You may be tempted to read this book in one sitting—many people have done that with good results. We, however, recommend that you slow down and take the time to savor and digest each story. This will allow you to enjoy **A Cup of Chicken Soup for the Soul** one “sip” at a time.



JACK CANFIELD & MARK VICTOR HANSEN

Lời giới thiệu

Bằng tất cả tâm huyết của mình, chúng tôi rất vui mừng gửi đến bạn đọc quyển sách “**A Cup of Chicken Soup for the Soul**”. Quyển sách này chứa đựng những câu chuyện và những lời trích dẫn nhằm nâng đỡ tinh thần, truyền cảm hứng cho bạn để từ đó, bạn biết yêu thương mà không mong nhận lại, biết sống hết mình và biết theo đuổi khát vọng một cách mãnh liệt và tự tin hơn. Quyển sách này sẽ nâng đỡ mỗi khi bạn gặp thử thách, sự tuyệt

vọng và thất bại, an ủi những khi bạn hoang mang, khổ đau và mất mát. Quyển sách thật sự là một người bạn đồng hành lâu dài mang lại sự hiểu biết sâu sắc và sự khôn ngoan về nhiều lĩnh vực trong cuộc sống của họ.

Chúng tôi rất cảm kích khi nhận được hàng trăm lá thư mỗi tuần của độc giả tâm sự về những thay đổi diệu kỳ đã xảy đến sau khi họ đọc và làm theo những lời khuyên của quyển sách. Nhiều bạn đọc cho biết rằng tình yêu thương, niềm hy vọng, sự khích lệ và nguồn cảm hứng mà họ tìm thấy trong những câu chuyện này đã ảnh hưởng sâu sắc đến cuộc sống của họ.

Có thể bạn sẽ cảm thấy mình như bị cuốn hút đến nỗi muốn đọc liền một mạch cho hết quyển sách – nhiều người vẫn đọc theo cách này và cũng đạt được kết quả rất tốt. Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ bạn nên đọc chậm lại để có thời gian thưởng thức và thấu hiểu từng câu chuyện. Điều này sẽ cho bạn cảm giác thú vị với **A Cup of Chicken Soup for the Soul** khi bạn “nhấm nháp” hương vị của nó từng ngụm một.



JACK CANFIELD & MARK VICTOR HANSEN



Electric Wisdom

Kindness is the inability to remain at ease in the presence of another person who is ill at ease, the inability to remain comfortable in the presence of another who is uncomfortable, the inability to have peace of mind when one's neighbor is troubled.

- Rabbi Samuel H. Holdenson

Trải nghiệm từ cuộc sống bình dị

Nếu thực sự quan tâm đến nhau, chúng ta sẽ không thể cảm thấy bình an trước nỗi đau của người khác, sẽ không thể ung dung tự tại khi người khác vẫn còn nhiều điều phải lo nghĩ, sẽ không thể thanh thản khi ai đó quanh ta đang gặp khó khăn.

- Rabbi Samuel H. Holdenson

The beholder's eye



Shoving the vacuum into its home in the hall closet, I stifled a groan. A half-day of housework behind me and I still wasn't ready for the out-of-state company expected any very soon minute. My four small children whirled through, leaving a wake of toys, crumbs and stray shoes scattered across the recently trackless carpet.

And then I saw it: the sliding doors of the family room. The ones I had washed and scrubbed earlier that morning. Generous finger streaks and tiny nose prints mottled the freshly polished glass panes. And that looks like... Frowning, I stepped nearer and bent for a closer inspection. Why, it is! Peanut butter and Oreo cookies smudged all over. Those kids! Near tears, I plopped onto the couch and grabbed the jangling phone. "Hello?" I growled.

"Hello, dear," gently answered my mother from her own couch a state away. "Are you busy?"

"Oh, you have no idea!" I said, exasperated. "We're expecting guests, and I just can't seem to get all the housework caught up around here, and the kids..."

"That reminds me," she interrupted. "I should do some of my own. Housework, that is. The mirror above the couch is smeared. But, you know, every time I look at the sweet baby prints your little ones left there last month, I can't bring myself to wipe them away. In fact, I'm still showing them off to my friends as 'priceless artwork'!"

My gaze ping-ponged around the room. A half-eaten cracker here, wadded socks there, tilting towers of picture books in the corner. I grinned. Crowning it all was a hand-painted masterpiece on the patio doors. Unnumbered. One-of-a-kind. My own piece of priceless artwork.

- Carol McAdoo Rehme

Cách nhìn của mỗi người



Quảng máy hút bụi vào nhà kho, tôi cố nén tiếng thở dài. Cả nửa ngày trời lo dọn dẹp nhà cửa mà tôi vẫn chưa chuẩn bị xong để đón tiếp những vị khách sắp đến chơi. Bốn đứa con nhỏ thi nhau chơi trò đuổi bắt, giày dép cùng với đồ chơi bừa bãi khắp nhà, những mẩu bánh vụn vung vãi trên tấm thảm mà chỉ mới đây thôi chưa hề có vết bẩn nào.

Rồi tôi nhìn sang cánh cửa trượt của phòng khách mới vừa được lau chùi hồi sáng sớm. Vô số dấu tay và dấu mũi nhỏ lốm đốm trên tấm kính vừa mới được lau chùi sạch sẽ. Trông chúng giống như là... Tôi cau mày và bước lại gần hơn, cúi xuống để nhìn cho rõ. Sao, đúng là nó rồi! Những vết bơ đậu phộng và bánh quy Oreo bôi trét khắp nơi. Lại mấy đứa nhỏ! Nước mắt chực rơi, tôi ngồi phịch xuống đi-văng và chộp lấy cái điện thoại đang réo inh ỏi. “Alô!” tôi đáp lại bằng một giọng nghe chẳng có chút thiện cảm nào.

“Chào con yêu,” giọng mẹ tôi nhẹ nhàng, người cũng đang ngồi trên chiếc đi-văng cách tôi một tiểu bang. “Bạn rộn lắm không con?”

“Ôi, mẹ không biết đâu!” tôi trả lời, với vẻ nghiêm trọng. “Chúng con đang chuẩn bị có khách, và con gần như không thể đảm đương hết những công việc dọn dẹp nhà cửa, còn bọn nhỏ thì cứ...”

“Nghe con nói mẹ mới nhớ,” mẹ tôi ngắt lời. “Mẹ còn một số việc cần phải làm. Ý mẹ nói là việc nhà ấy. Tấm kính phía trên cái đi-văng đã bị vấy bẩn. Nhưng, con biết không, mỗi lần mẹ nhìn thấy những vết dơ nhỏ đáng yêu mà các con của con đã để lại hồi tháng trước, mẹ lại không muốn chùi chúng chút nào. Thật ra, mẹ vẫn hay khoe với bạn bè rằng đó là ‘một tác phẩm nghệ thuật vô giá’!”

Tôi đưa mắt liếc nhìn khắp phòng. Chỗ này là một cái bánh quy đã bị ăn mất một nửa, chỗ kia là những chiếc vớ len, và trong góc là chồng truyện tranh nghiêng ngả. Tôi chột mím cười. Căn phòng càng trở nên hoàn hảo với một kiệt tác được vẽ bằng tay trên những cánh cửa. Vô số hình họa. Không cái

nào giống cái nào. Một tác phẩm nghệ thuật vô giá của riêng tôi.

- *Carol McAdoo Rehme*

Dream weaver



“That one’s for you, Daddy!” yelled Matthew Ryan Emrich, not yet nine, looking to the sky, as he circled the bases with his fist held high. Matthew had just hit his first home run as a member of his Little League team - a grand slam on his “Field of Dreams!”

His father, Mark, had always wanted to be a professional baseball player. He tried out and survived several “cuts,” but never lived his dream - a dream instilled and supported by his father, Chet.

Despite that, Mark continued to play on sandlot teams and taught neighborhood children how to play. When Matthew was born on July 30, 1985, Mark promised himself he would share his dream with his son. By the time Matthew was four, he was hitting a baseball over the neighbor’s roof.

Matthew’s uniform number 7 - was the same as his father’s. He was so pleased that his daddy loved him, as he enjoyed the family tradition. After all, the movie “Field of Dreams,” is not just about base-ball - it’s about fathers and sons and it’s about the strength of a faith!

Sadly, yet with great faith, Mark bravely faced, but lost, a hard-fought battle with cancer. He was 33. The Sunday that Mark died, he had accepted to enter the hospital for “observation only”. The doctors had promised that he could be released to see Matthew’s first game on Monday afternoon.

Family and friends knew that Matthew would play the next day, just as his father would have wished. Little did Matthew know that the promise he had made to his mother, Sherry, that “My first ball will be hit for my daddy,” would be heard by a much higher, ever-present power.

The comment that Matthew’s achievement, “probably knocked his father off the cloud from which he was watching,” sums up the victories of this life for all of us, doesn’t it?

Người dệt ước mơ



“Ba ơi, bàn thắng này con dành tặng ba đấy!” cậu bé Matthew Ryan Emrich chưa đầy chín tuổi hết to, vừa ngược nhìn bầu trời vừa chạy quanh sân với hai nắm tay giơ cao. Với tư cách là một thành viên thi đấu cho đội Little League, Matthew vừa mới đánh được một quả bóng ăn điểm trực tiếp đầu tiên - một thắng lợi cho “đội bóng trong mơ” của cậu.

Cha cậu, ông Mark, đã từng ước mong trở thành một cầu thủ bóng chày chuyên nghiệp. Thế nhưng sau khi trải qua rất nhiều ca mổ, ông đã không bao giờ có thể theo đuổi ước mơ của mình được nữa - một ước mơ mà cha của ông, cụ Chet, đã truyền lại cho ông.

Dù vậy, Mark vẫn tiếp tục chơi cho các đội bóng ở địa phương và dạy cho bọn trẻ quanh xóm chơi bóng chày. Ngày 30 tháng 7 năm 1985, khi cậu bé Matthew chào đời, Mark tự hứa với lòng là ông sẽ chia sẻ ước mơ của mình với con trai. Năm Matthew lên bốn, có lần cậu bé đánh bóng bay sang tận nóc nhà hàng xóm.

Trang phục thi đấu của Matthew mang số 7 - cùng số với áo của cha cậu ngày xưa. Cậu bé rất vui vì được cha yêu thương, cũng như tự hào khi được tiếp nối truyền thống gia đình. Suy cho cùng thì bộ phim “Field of Dreams” không chỉ nói về bóng chày mà còn nói về tình cảm cha con và về sức mạnh của niềm tin!

Tiếc thay, Mark thất bại trong cuộc chiến cam go chống lại căn bệnh ung thư dù đã dùng cảm đương đầu với nó bằng một niềm tin mãnh liệt. Ông đã ra đi vĩnh viễn ở tuổi 33. Ngày Chủ nhật khi Mark qua đời, ông đồng ý vào bệnh viện “chỉ để được theo dõi”. Các bác sĩ hứa với ông rằng ông vẫn có thể xuất viện để kịp xem trận đấu đầu tiên của Matthew vào chiều thứ Hai.

Gia đình và bạn bè đều biết rằng Matthew sẽ vẫn chơi bóng vào ngày hôm sau - đúng như những gì cha cậu từng mơ ước. Cậu bé Matthew tin rằng những lời cậu từng hứa với mẹ Sherry, “Trái bóng đầu tiên mà con ghi điểm sẽ dành để tặng cha”, sẽ được cha cậu luôn hiện hữu đâu đó trên cao kia nghe thấy.

Chiến thắng của Matthew “có thể khiến người cha đang dõi theo cậu trên đám mây kia phải xúc động vì quá đổi mừng vui”. Phải chăng lời nhận xét này đã đúc kết được những điều làm nên chiến thắng trong cuộc đời này cho tất cả chúng ta?

- *Ronald D. Eberhard*

Pass it on!



In the summer of 1965, the entire family had gathered for a family reunion in Plant City, Florida. At 2:00 A.M., my grandmother woke everyone, and started issuing orders to get empty Coke bottles, corks and blank paper ready. “I’ve received a message from God,” she said. “People must hear his word.” She started writing verses on the paper, while all of the grandchildren bottled and corked the passages.

That morning, everyone drove to Cocoa Beach and deposited over 200 bottles into the surf.

Over the years, people wrote, called and visited my grandmother, always thanking her for the scripture. She died in November 1974. In December of 1974, the last letter arrived and it stated:

Dear Mrs. Gause,

I’m writing this letter to you by candlelight.

We no longer have electricity on the farm. My husband was killed in the fall. He left 11 children and myself behind. They’re all under the age of 14.

The bank is foreclosing, there’s one loaf of bread left, there’s snow on the ground, Christmas is two weeks away. I prayed to the Lord to forgive me, before I went to the river to drown myself. It ’s been frozen over for weeks now. I had to break the ice, and as I did, a Coke bottle floated up. I opened it, and with tears and trembling hands, I read about hope.

“But for him who is joined to all the living there is hope, for a living dog is better than a dead lion.”

You went on to reference other scriptures: Hebrew 7:19, 6:18, John 3:3. I came home and read my Bible, and now I’m thanking God for the message.

We're going to make it now, Please pray for us, but know we're all right.

May God bless you and yours.

A Farm in Ohio

- Chrystle White

Hãy chuyển đến những người khác!



Mùa hè năm 1965, cả gia đình tôi cùng đoàn tụ trong một cuộc họp mặt gia đình tổ chức ở thành phố Plant, Florida. Mới 2 giờ sáng, bà đã đánh thức mọi người dậy, và bắt đầu cắt đặt cho con cháu chúng tôi chuẩn bị sẵn nhiều vỏ chai cocacola rỗng, nút chai và giấy trắng. Bà bảo: “Bà vừa nhận được một thông điệp của Thượng đế. Mọi người phải nghe những lời của Người.” Rồi bà bắt đầu viết những vần thơ lên các tờ giấy, trong khi đó lũ trẻ chúng tôi bỏ từng tờ vào và đập nút chai lại.

Sáng hôm đó, chúng tôi lái xe ra bãi biển Cocoa và thả trôi hơn 200 chai thủy tinh theo những con sóng.

Nhiều năm trôi qua, nhiều người đã viết thư, gọi điện thoại và đến thăm viếng bà tôi, cảm ơn bà vì những dòng chữ thánh ấy. Bà mất vào tháng 11 năm 1974. Tháng 12 năm 1974, lá thư cuối cùng được gửi đến với những lời như sau:

Bà Gause kính mến!

Tôi viết lá thư này gửi đến bà trong ánh sáng của ngọn nến. Ở trang trại này, chúng tôi không còn được cung cấp điện nữa. Chồng tôi đã qua đời vào mùa thu. Anh ấy ra đi, bỏ lại tôi cùng với 11 đứa con. Tất cả chúng đều chưa đầy 14 tuổi.

Ngân hàng đang tịch biên tài sản của chúng tôi, chỉ còn lại duy nhất một ổ bánh mì, mà tuyết thì lại đang phủ đầy sân, Giáng sinh qua đi đã được hai tuần rồi. Tôi đã cầu nguyện xin Chúa tha thứ cho mình trước khi ra bờ sông để trâm mình tự vẫn. Mặt sông đã đóng băng suốt mấy tuần qua. Tôi phải phá vỡ lớp băng bề mặt, và tình cờ trông thấy một vỏ chai coca-cola đang nổi lềnh bềnh. Mở nắp chai ra, tay tôi run lên và mắt bỗng nhòa đi khi đọc những dòng chữ viết về niềm hy vọng.

“Luôn có những tia hy vọng dành cho những người may mắn được góp mặt trên cõi đời này, dù cuộc đời có bị vùi dập đến đâu đi chăng nữa.”

Bà còn gợi ý tham khảo ở những đoạn kinh khác: Hebrew 7:19, 6:18, John 3:3. Tôi trở về nhà và lấy quyển kinh thánh của mình ra đọc. Và giờ đây, tôi vô cùng cảm ơn Chúa vì những lời răn dạy ấy. Chúng tôi sẽ thực hiện theo những gì Ngài dạy. Xin hãy cầu nguyện cho chúng tôi và hãy biết rằng chúng tôi vẫn hoàn toàn bình an vô sự.

Chúa sẽ ban phước lành cho bà và những người thân của bà.

Viết từ một trang trại ở Ohio

- Chrystle White

A smile



The woman smiled at a stranger with sorrowful face.

The smile seemed to make him feel better.

He remembered past kindnesses of a friend

Helped him to overcome obstacles

And he decided to write him a thank-you letter.

The friend was so pleased with the sincere thank-you

That he left a large tip on the table after lunch at a restaurant.

The waitress, surprised by the big size of the tip,

So she bet the whole sum on a hunch for a fortune.

The next day she got the news of her winning,

And gave part of it straight to a wandering man.

The man on the street was grateful;

For two days he'd had nothing to eat.

After finishing his lavish dinner with bread and butter and milk,

He left for his small dingy house.

Where the other poor lived together.

(He didn't know at that moment that he might struggle with his doom.)

On the way the old man picked up a shivering puppy.

And took him home to get warm.

The puppy was very grateful to be in out of the storms and wandering in hungry and thirsty.

That night the house caught on fire

The puppy barked the alarm.

He barked 'til he woke the whole household, his barking saved everybody from harm.

One of the boys that he rescued that day grew up to be President,

Talented and very kind hearted.

All this because of a simple smile that hadn't cost a cent.

- *Barbara Hauck*

Một nụ cười



Người phụ nữ mỉm cười với một người hoàn toàn xa lạ có gương mặt đượm vẻ đau buồn.

Nụ cười như giúp ông thấy dễ chịu hơn.

Ông nhớ lại sự tử tế của một người bạn

Đã giúp ông vượt qua những khó khăn

Và ông quyết định viết một lá thư để cảm ơn người bạn ấy.

Người bạn rất vui khi nhận được lời cảm ơn chân thành

Nên để lại một món tiền boa hào phóng trên bàn sau bữa ăn trưa tại một nhà hàng.

Người hầu bàn ngạc nhiên với số tiền boa quá lớn

Nên đã đặt tất cả số tiền vào một cuộc cá cược để thử vận may.

Ngày hôm sau, cô được tin mình thắng cược

Và trao ngay một phần tiền cho một người lang thang.

Người đàn ông ấy đã vô cùng cảm kích

Bởi đã hai ngày ông chẳng có chút gì lót dạ.

Sau bữa tối thịnh soạn với bánh mì, bơ và sữa

Ông trở về căn nhà nhỏ tồi tàn

Nơi có nhiều người nghèo khó khác cùng trú ngụ.

(Lúc đó ông nào hay biết rằng ông sắp phải vật lộn với số phận của mình.)

Trên đường về, ông lỡ nhặt được một chú chó con đang co ro vì lạnh.

Ông mang nó về nhà để sưởi ấm.

Chú chó nhỏ rất biết ơn ông

Vì chẳng còn phải lang thang đói khát ngoài trời đầy giông bão.

Đêm đó, căn nhà bị phát hỏa

Chú chó nhỏ sữa vang âm ã để báo động.

Nó cứ sữa mãi cho đến khi đánh thức được mọi người

Tiếng sữa của nó đã cứu tất cả thoát khỏi tai ương.

Một trong những cậu bé được cứu sống hôm ấy

Khi lớn lên đã trở thành Tổng thống có tài cùng một trái tim nhân hậu.

Tất cả mọi điều ấy bắt nguồn từ một nụ cười bình dị

Một nụ cười chẳng tốn một đồng xu.

- *Barbara Hauck*

Second chance



They say God works in his mysterious ways. Sixteen-year-old James Hogan had no idea God was about to intervene in his life. He'd dropped out of school a few weeks earlier to have a job delivering pizzas. Described by his teachers and employers as a courteous, hard worker, James just couldn't seem to handle the psychological pressures of adolescence. His life was going nowhere fast despite the silent prayers of his mother.

Always conscientious, James delivered pizzas hot from the oven until the day, on the way taking pizzas to the customer, he saw the back of a Cadillac sinking. The car was going down fast with an elderly man inside. Without hesitation, James leaped into the water. Trapped inside was the Reverend Max Kelly. He was unconscious. James, standing on the back of the car, saw that a rear window had somehow opened. So, he tried his best to pull the elderly man out and brought him to shore.

After the rescue, the police offered James a ride home. But he declined, stating that he had his truck to drive and pizza to deliver. Ever conscientious, he did ask them to radio the restaurant to notify his customers that their pizzas would be a little late and a little cold.

In December of 1995, James Hogan was awarded the Carnegie Medal for heroism which included \$2,500, and a scholarship. James says the incident has changed his life. Just two weeks before the accident, he had held the gun, which his father left, to his head wanting to die. He wouldn't have been there to save the Reverend's life had the gun not jammed.

His mother's prayers answered, James is back in school, not only taking extra classes to catch up with his classmates but also practicing for the baseball team. A huge public outpouring of love and support has given him a renewed meaning and purpose and a well-earned second chance.

- Joanie Nietsche

You never know what happiness a simple act of kindness will bring about.

- Bree Abel

Cơ hội thứ hai



Người ta nói rằng Thượng đế thường hành động theo những cách bí ẩn riêng của Người. Chàng trai James Hogan 16 tuổi không biết rằng sẽ có lúc Thượng Đế can dự vào cuộc đời của cậu. Vài tuần trước, James đã bỏ học để làm công việc giao nhận bánh pizza. Tất cả thầy cô của cậu trước đó và những người thuê cậu làm việc đều nhận xét James là một chàng trai hòa nhã, chịu khó, duy chỉ có điều là James dường như không thể vượt qua những áp lực tâm lý của tuổi mới lớn. Cuộc sống của cậu cứ thế trôi qua thật nhanh mà chẳng biết rồi sẽ về đâu, mặc cho người mẹ vẫn âm thầm cầu nguyện cho cậu.

Ngày ngày, James vẫn tận tụy chở những phần bánh pizza nóng hổi từ lò nướng giao cho khách hàng. Cho đến một hôm, trên đường đi giao bánh, cậu trông thấy phần đuôi của một chiếc Cadillac đang chìm. Chiếc xe đang chìm rất nhanh cùng với một cụ già còn kẹt lại bên trong. Không chút do dự, James lao mình xuống nước. Người bị kẹt bên trong chính là vị Cha cố đáng kính Max Kelly. Ông đã bất tỉnh. Khi đứng trên mũi xe, James phát hiện thấy ô cửa kính phía sau dường như để mở. Thế là, cậu cố hết sức kéo Cha cố ra khỏi xe rồi đưa ông lên bờ.

Sau khi James cứu sống vị Cha cố đó, cảnh sát đề nghị đưa cậu về nhà. Nhưng James từ chối, bảo rằng mình còn phải lái xe đi giao bánh pizza. Vốn tính cẩn thận, James đã nhờ họ thông báo cho cửa hàng để chuyển lời đến những vị khách của cậu rằng bánh pizza sẽ đến hơi trễ và hơi nguội một chút.

Tháng 12 năm 1995, James Hogan được trao tặng huy chương Carnegie vì nghĩa cử anh hùng của mình, cùng với số tiền 2.500 đô la và một suất học

bồng. James nói rằng, biến cố này đã làm thay đổi cuộc đời cậu. Chỉ mới hai tuần trước sự kiện đó, cậu đã có lúc cầm lấy khẩu súng của cha để lại, chĩa vào đầu mình với ý định tìm đến cái chết. Nếu như lúc đó viên đạn không bị kẹt thì James đã không thể có mặt để cứu vị Cha cố rồi.

Những lời nguyện cầu của mẹ cậu đã được đáp lại. James quay trở lại trường, theo học các lớp phụ đạo để bắt kịp bạn bè và còn tham gia luyện tập trong đội bóng chày. Tình yêu thương tràn đầy và sự động viên to lớn của mọi người xung quanh đã đem đến cho cậu một ý nghĩa, một mục đích sống mới, và cả một cơ hội thứ hai thật xứng đáng.

- *Joanie Nietzsche*

Bạn sẽ không bao giờ biết được một việc làm tốt tưởng như rất đời thường sẽ mang lại niềm hạnh phúc như thế nào đâu.

- *Bree Abel*

Fear and belief



I used to live in perpetual fear of losing things I had, or never having the things I hoped to acquire.

What if someday I lose my hair?

What if I never get a house for my children?

What if I become out of shape or unattractive as before?

What if I lose my job?

What if I am suddenly disabled and cannot play ball with my child?

What if I get old and frail and have nothing to offer those around me?

But Mother's Life patiently teaches those who listen.

And now I know:

If I lose my hair, I will be the best bald guy I can be, and I will be proud that my head can still stimulate good ideas.

A big house cannot make me happy. The unhappy heart will not find contentment in a bigger or significant house. The fulfilled heart, however, will make any home the happiest one.

If I spend more time developing my emotional, mental and spiritual dimensions, rather than focusing solely on my physical self, I believe I will be more beautiful with each passing day.

If I cannot work for wages, I will reserve all my strength as well as belief to help unhappy lives as what I get back make me richer.

If I am physically unable to teach my child to throw a curve ball, I will have more time to teach him to handle the curves thrown by life, and this shall serve him better.

And if aging robs my strength, mental alertness and physical stamina, I will offer those around me the strength of my belief, the depth of my love and the spiritual stamina of a soul that has been carefully shaped by the hard edges of a long life and numberless experience.

No matter what losses or broken dreams may lie in my destiny, I will meet each challenge with dignity and resolve. For God has given me many gifts, and for each one that I may lose, I will find other ten more for me to cultivate. Consequently, my life always is enriched a lot.

And so, when I can no longer dance, I will sing joyfully; when I haven't the strength to sing, I will whistle with contentment; when my breath is shallow and weak, I will listen intently and sing out loudly wordless melodies of love from the bottom of my heart; and when the heavenly bright light approaches, I will pray silently until I cannot pray.

Then it will be time for my reversion to my original point. And what then should I fear?

- *David L. Weatherford*

Nothing in life is to be feared. It is only to be understood.

- *Marie Curie*

Nỗi sợ và niềm tin



Tôi từng sống trong nỗi sợ hãi thường trực về việc phải mất đi những gì mình đang có, hay không bao giờ đạt được những gì mình ước ao.

Tôi sẽ ra sao nếu một ngày kia mái tóc của tôi không còn nữa?

Tôi sẽ thế nào nếu mãi mãi không thể mua nổi một căn nhà cho các con của mình?

Tôi sẽ trông thế nào nếu đánh mất đi dáng vẻ cân đối và không còn hấp dẫn như trước nữa?

Tôi sẽ ra sao nếu bị mất việc làm?

Tôi sẽ sống thế nào nếu bỗng nhiên bị tật nguyền và không thể cùng con chơi bóng?

Tôi sẽ thế nào nếu một mai trở nên già yếu và không thể giúp đỡ ai được nữa?

Nhưng Bà Mẹ Cuộc Sống vẫn luôn tận tình chỉ bảo cho những ai biết lắng nghe.

Và giờ thì tôi đã hiểu:

Nếu mất đi mái tóc, tôi sẽ là một anh chàng hói đầu tuyệt vời nhất, và tôi sẽ tự hào khi trí óc tôi vẫn nảy ra những ý tưởng tốt đẹp.

Một căn nhà rộng lớn không thể làm tôi hạnh phúc. Một con tim đau buồn không thể tìm thấy niềm vui giữa căn nhà rộng thênh thang, hay nguy nga tráng lệ. Tuy nhiên, một con tim tràn đầy niềm vui sống sẽ tô điểm cho mọi ngôi nhà trở thành nơi chốn hạnh phúc nhất.

Thay vì cứ chăm chăm lo lắng đến ngoại hình, tôi sẽ dành nhiều thời gian hơn để vun đắp cho tâm hồn, tình cảm và lý trí của mình. Lúc đó, mỗi ngày trôi qua, tôi tin mình sẽ đẹp hơn.

Và nếu không thể làm việc vì chuyện lương bổng, tôi sẽ dành sức lực, niềm tin của mình để giúp đỡ những mảnh đời bất hạnh, bởi những gì nhận lại sẽ giúp tôi trở nên giàu có hơn rất nhiều.

Nếu cơ thể không cho phép tôi dạy con ném một đường bóng hình vòng cung, tôi sẽ dành nhiều thời gian hơn để dạy con ứng phó với những bài toán khó trong cuộc đời, và điều này sẽ giúp ích trẻ nhiều hơn.

Và nếu tuổi già có lấy đi của tôi sức khỏe, sự minh mẫn cùng độ dẻo bền của

cơ thể, tôi sẽ dành tặng mọi người quanh tôi sức mạnh của niềm tin, lòng yêu thương sâu sắc và một tâm hồn kiên định đã được hun đúc bằng thời gian và vô vàn trải nghiệm.

Dù cho số phận có buộc tôi phải đối diện với những mất mát hay ước mơ bị tan vỡ, tôi vẫn sẽ luôn đối mặt với mọi thử thách bằng phẩm hạnh và lòng kiên định của mình. Bởi Thượng đấng đã cho tôi rất nhiều ân huệ, và với mỗi điều mà tôi có thể sẽ đánh mất, tôi lại tìm thấy mười điều khác để học hỏi. Nhờ vậy, cuộc sống của tôi sẽ ngày càng phong phú hơn rất nhiều.

Và rồi, khi không còn khiêu vũ được nữa, tôi sẽ vui vẻ hát ca; khi không còn sức để hát, tôi sẽ huýt sáo trong niềm vui sướng, mãn nguyện; khi hơi thở trở nên yếu đi, tôi sẽ chăm chú lắng nghe và cất cao những giai điệu không lời của tình yêu từ sâu thẳm con tim; và khi ánh sáng thiên đường đến tiền đưa linh hồn tôi, tôi sẽ lặng lẽ nguyện cầu cho đến khi không thể cầu nguyện được nữa.

Và đó là lúc tôi trở về với nguồn cội của mình. Vậy thì còn điều gì khiến tôi phải sợ hãi nữa đây?

- *David L. Weatherford*

Cuộc sống không có gì khiến ta phải sợ hãi. Cuộc sống chỉ là để ta tìm hiểu và khám phá.

- *Marie Curie*

God would have wanted it that way!



Never! Never did I ever think that I would lose both of my parents on the same day. However, I received a phone call telling me that both of my parents had been killed in an automobile accident.

Why did they both have to die the same day?! Why me? Why did two good people like them have to die? Why? Why? Why? And why?

I caught the next flight out to Kentucky absolutely in shock, full of questions and full of disbelief. I met my two sisters who were hysterical and in full denial that this could be happening to our family.

I went to my parents' home and there, laying on the stand next to my dad's favorite rocking chair, was the birthday gift I had sent him. In their home, their spirit and ambiance was still warm and it seemed to collect around me in a mysterious way. I couldn't believe it; I had talked to them only two days earlier on the phone. Now, forever gone! Eternity!

During the four-day wake, several hundred friends and relatives came to pay their respects. Friends sat around the casket recalling the good times they had had with my dear parents when they were alive. I was never more proud of them in my life. But the one thing that helped me understand their deaths more than anything was the statement made in the eulogy by Reverend Dewitt Furrow. He said,

"You may ask why they were called to heaven on the same day! They would have wanted it that way, since they were never apart, always hand in hand and arm in arm, always walking in love together on this earth. It would be selfish of us to want one to stay, one to go on. The remaining one would have died of grief within a year. God has two angels now, walking around heaven together as they did here on earth. God would have wanted it that way!"

- Douglas Paul Blankenship

Có lẽ Chúa muốn an bài như vậy!



Chưa bao giờ, tôi chưa bao giờ ngờ rằng sẽ có một ngày tôi mất đi hai đấng sinh thành cùng một lúc. Vậy mà, tôi lại nhận được một cú điện thoại báo tin cha mẹ mình đã qua đời trong một tai nạn xe hơi.

Tại sao cả hai lại bỏ tôi đi trong cùng một ngày như thế?! Tại sao điều đó lại xảy đến với tôi? Tại sao những người tốt như cha mẹ tôi lại phải chết? Tại sao? Tại sao? Tại sao? Và tại sao?

Tôi đáp chuyến bay kế tiếp đến Kentucky trong tâm trạng vô cùng bồn loạn, lòng ngổn ngang biết bao câu hỏi và sự hoài nghi. Khi tôi gặp hai người chị của mình, họ cũng rất hoảng loạn và hoàn toàn không tin nổi điều tệ hại đó lại có thể xảy đến với gia đình mình.

Tôi về nhà cha mẹ, và ở đó, trên cái giá kê cạnh chiếc ghế xích đu mà cha tôi vẫn thích ngồi nhất, là món quà sinh nhật tôi đã gửi tặng cha. Trong ngôi nhà, linh hồn và hơi ấm của cha mẹ vẫn như còn phảng phất, vương vấn xung quanh tôi một cách bí ẩn lạ thường. Thật không thể nào tin được, tôi mới nói chuyện qua điện thoại với cha mẹ chỉ hai ngày trước đó thôi. Vậy mà giờ đây họ đã vĩnh viễn ra đi! Mãi mãi không quay trở lại!

Suốt bốn ngày đêm thức trắng, rất đông bạn bè và người thân đã đến viếng và chia buồn cùng gia đình chúng tôi. Những người bạn ngồi quanh quan tài, cùng nhắc lại những kỷ niệm êm đẹp về cha mẹ thân yêu của tôi lúc sinh thời. Trong đời mình, tôi chưa lúc nào cảm thấy hãnh diện về cha mẹ hơn lúc này. Nhưng điều giúp tôi thấu hiểu được sự ra đi của cha mẹ mình hơn bất cứ điều gì khác chính là lời nói chứa đựng sự tôn kính mà Đức cha Dewitt Furrow đã dành cho cha mẹ tôi:

“Có lẽ con đang tự hỏi tại sao cả cha lẫn mẹ mình lại cùng nhau đi đến thiên đàng như thế! Có lẽ họ muốn như vậy, bởi vì họ chưa bao giờ rời xa nhau, luôn tay trong tay, kề vai sát cánh và cùng yêu thương dìu bước bên nhau đi trên cõi đời này. Chúng ta sẽ thật ích kỷ nếu như muốn một trong

hai người ở lại. Người ấy rồi cũng sẽ mòn mỏi chết trong nhung nhốt, sâu khổ mà thôi. Bây giờ, Chúa đã có được hai thiên thần, cùng sánh bước trên thiên đàng như họ đã từng như thế khi còn sống ở trần gian. Có lẽ Chúa muốn an bài như vậy!”

- Douglas Paul Blankenship

One, Two, Three



There were an old, old, old, old lady,
And a boy that was just past three;
The way they played together
Was joyful, beautiful and peaceful to see.

Of course, she couldn't go running and jumping,
And the boy, no more could he;
For he was a thin little fellow
With a thin little twisted knee, hard to get around.

They sat in the yellow twilight,
Out under the tree; on yard
And the easy game that they played,
For you I'll tell this touching story.

It was the familiar Hide and Go Seek,
Though who'd never have known it to be
Such a game with an old, old, old, old lady,
And a boy just past three.
Then, the boy would bend his face down
On his one little sound knee,
And he'd guess where she was hiding,
In guesses One, Two, Three!

"You are in the cupboard, aren't you?"
He would shout, and laugh with glee
But it wasn't the cupboard; Ok,
Cause he still had Two and Three.

"You are up in Papa's big bedroom,

In the chest with the queer old key!"
Softly she said: "You are warm and warmer;
But you're not quite right, my dear!," said she.

"It can't be the little cupboard
Where Mamma's things used to be?
So it must be the clothespress, Gran'ma!"
And he found her with his Three.
Then she covered her face with her fingers,
That were thin, wrinkled and wee,
And she guessed where the boy was hiding,
With a One and a Two and a Three.
And they never had stirred from their places,
Right there, under the oak tree
This old, old, old, old lady,
And the boy who was just past three.

- *Henry Cuyler Bunner*

Trò chơi trốn tìm



Có bà lão đã già - thật già,
Và một cậu bé chỉ vừa mới lên ba;
Hai bà cháu cùng chơi đùa với nhau
Thật vui vẻ, thật đẹp, thật thanh bình.

Lẽ dĩ nhiên, bà lão không thể chạy nhảy được
Và cậu bé cũng chẳng hơn gì;
Vì cậu, một đứa trẻ quá ốm yếu
Với một chân teo tóp, đi lại còn không dễ.

Hai bà cháu ngồi giữa bóng chiều chập choạng,
Trước sân nhà dưới bóng một tán cây;
Và họ cùng chơi một trò thật dễ đoán,
Câu chuyện cảm động giờ tôi kể ra đây.

Đó là trò Trốn Tìm quen thuộc,
Nhưng ai sẽ có thể hình dung?
Trò chơi ấy chỉ với hai bà cháu,
Bà đã thật già, còn cháu mới lên ba.
Rồi cậu bé khom người cúi mặt xuống
Ở bên đầu gối không bị thương,
Và rồi đoán nơi bà đang trốn,
Với ba lần đoán Một, Hai, Ba!

“Bà đang trốn trong tủ kính, phải không?”
Cậu bé kêu lên rồi cười vang sung sướng
Nhưng chẳng phải trong tủ kính. Không sao,
Vẫn còn lần đoán thứ Hai, Ba nữa.

“Bà đang ở phòng ngủ lớn của cha
Trong rương với chiếc chìa khóa cũ kỹ, lạ thường!”
Bà khẽ bảo: “Cháu sắp đến gần ta
Nhưng vẫn chưa đúng lắm, cháu trai à!”

“Chắc không phải là chiếc tủ nhỏ
Nơi đồ đạc mẹ thường cất, hờ bà?
Vậy chắc trong tủ áo rồi bà nhỉ!”
Và cậu bé tìm thấy bà trong lần đoán thứ Ba.
Rồi sau đó bà dùng tay che mặt
Những ngón tay gầy, nhỏ, nhăn nheo,
Bà sẽ tìm đứa cháu trai đang trốn,
Cũng với ba lần đoán Một, Hai, Ba.
Hai bà cháu chẳng đi đâu xa cả,
Ngoài nơi ấy, dưới tán cây sồi già
Một bà lão thật già, thật đáng mến,
Và đứa bé khắp khiêng, mới lên ba.

- *Henry Cuyler Bunner*

Everyday



My plan was pretty simple. Not an architectural drawing for a skyscraper or financial goals for some certain major sales contracts. I just wanted to get my four kids dressed and fed. Then I wanted to get in the car without mishap and drop them off at school on time.

However, that plan almost always failed.

My kids seemed to think the definition of hurry was “Mommy’s getting cranky”. They each had their own plans, which changed from minute to minute and made me crazy.

One hopeful morning, my son was actually trying to follow my plan by putting on his shoes ... except he couldn’t find his shoes. My preschooler was tracing raindrops with her syrupy finger on the just-polished yesterday window. And my other child was hanging out, watching the rush of others. The baby... well, she always needed a diaper change at the very time everyone was finally in the car even when I had turned the key in the ignition. I think I could potty-train her with the sound of a starting car instead of the conventional running of water in the bathroom.

After dropping off the two elder children, I headed to the nearby grocery store with the two smaller children, optimistic that this morning could only get better. I daydreamed about a parking space right in front, plastic vegetable bags that open, no-wait deli counters as usual, sales on Crystal Light and hair color, and a checkout person who is fast, friendly, and pleased with my just-expired coupons. What better it can be?

And here’s what happened. I wheeled the cart with my smashed-banana-covered baby to the checkout line and loaded the conveyor belt with all stuff. Then I fumbled for the coupons and grocery card the checkout person required before she would check me out. I told her we had eaten two bananas. The register tape ran out, the baby was pulling items off the nearby

display stand, and the clerk was trying to figure out how to weigh two bananas that weren't there, oblivious to the fact that I had someplace to go and had to get there quickly.

I noticed an older woman behind me with only a few items in her basket. "You may want to go to another line, I suggested apologetically.

"That's all right. My kids are all grown, and I have nowhere to rush off to. I'm just enjoying watching your lovely family," she replied with a smile.

It was at that moment that I started to understand patience. I was always charging off with my to-do list in hand all the times, thinking that when everything was done, which it never seemed to be, I myself could really enjoy life. Up to now, I began to realize that what I was doing every day was life. So, why didn't I give myself a chance of enjoying it? I understood that patience was the ability to guide my children to growth amid the everyday stuff a mommy does.

I still had to get my kids off to school, bath them, feed them and bring them to sleep. But when I just slowed down and loved the life I was in, I found patience for myself, my dears!

- Peter Rouse

Chuyện thường ngày



Kế hoạch của tôi khá đơn giản. Đó không phải là vẽ bản thiết kế cho một tòa nhà chọc trời, cũng không phải là những mục tiêu tài chính cho một hợp đồng kinh doanh quy mô nào đó. Tôi chỉ mong sao cho bốn đứa con của mình thay đồ và ăn uống cho nhanh. Sau đó, lái xe đưa chúng đến trường đúng giờ mà không gặp phải rủi ro nào.

Nhưng kế hoạch đó hầu như lúc nào cũng bị thất bại.

Mấy đứa con của tôi hình như nghĩ rằng cụm từ “nhanh lên” có nghĩa là “Mẹ đang cáu gắt”. Mỗi đứa đều có một kế hoạch riêng và cứ thay đổi xoay xoạch làm tôi rất bực mình.

Một ngày đẹp trời nọ, cậu con trai của tôi đang cố làm theo lời mẹ bằng cách tự mang giày, nhưng nó lại không tìm thấy đôi giày của mình ở đâu cả. Đứa nhỏ còn học mẫu giáo thì mãi mê dùng ngón tay dính đầy si-rô lần theo những giọt nước mưa lăn dài trên cửa kính mới vừa lau ngày hôm qua. Đứa khác thì cứ chạy loanh quanh, nhìn mọi người đang vội vã. Còn đứa con út thì hầu như lúc nào tôi cũng phải thay tã cho nó khi mọi người đã yên vị trong xe và thậm chí khi xe đã nổ máy. Tôi nghĩ, có lẽ mình nên dạy con bé đi vệ sinh bằng tiếng nổ máy của xe thay vì bằng tiếng nước chảy quen thuộc trong phòng tắm.

Sau khi đưa hai đứa lớn đến trường, tôi lái xe đến cửa hàng tạp hóa gần đó cùng với hai đứa nhỏ, lạc quan rằng buổi sáng hôm nay có thể suôn sẻ hơn. Tôi mơ tưởng đến một chỗ đậu xe ở ngay phía trước cửa hàng, những cái túi nhựa đựng rau cải được chuẩn bị sẵn sàng, cảnh không phải đợi chờ ở quầy bán thức ăn ngon như thường lệ, đến cả việc có giảm giá ở quầy Crystal Light và thuốc nhuộm tóc, rồi một người tính tiền nhanh nhẹn, thân thiện và vui vẻ chấp nhận phiếu ưu đãi mua hàng vừa mới hết hạn của tôi... Một ngày bắt đầu như thế thì còn gì hơn?

Và đây là những gì đã xảy ra. Tôi đẩy xe hàng với đứa con út khắp người dính đầy chuối đến xếp hàng chờ tính tiền và đặt tất cả các thứ lên băng chuyền. Sau đó, tôi lục tìm tấm phiếu ưu đãi và thẻ mua hàng theo yêu cầu của cô nhân viên thu ngân trước khi cô tính tiền. Tôi còn bảo với cô ấy rằng chúng tôi đã ăn hết hai trái chuối. Tờ hóa đơn tính tiền vừa mới in xong, con tôi đang cố giật mấy món hàng ra khỏi quầy trưng bày cạnh đó, và cô thu ngân lại còn đang cố đoán xem hai quả chuối đã ăn mất nặng bao nhiêu, chẳng biết rằng tôi còn phải đi đâu đó rất vội.

Tôi để ý thấy một phụ nữ đứng tuổi đang đứng chờ phía sau tôi, trong giỏ của bà chỉ có vài món hàng. Thấy thế, tôi nhẹ nhàng đề nghị: “Bác sang quầy khác tính tiền sẽ nhanh hơn đấy?”.

“Không sao, con tôi đã lớn và tôi cũng không vội đi đâu cả. Tôi rất thích ngắm nhìn gia đình dễ thương của chị,” bà mỉm cười đáp.

Đây cũng chính là lúc tôi bắt đầu hiểu thế nào là kiên nhẫn. Tôi luôn luôn ra khỏi nhà với hàng tá công việc ghi giấy cầm theo, cứ nghĩ rằng khi nào mọi

việc đầu vào đây - mà hình như chẳng bao giờ xong được - là tôi có thể thật sự tận hưởng cuộc sống. Đến tận bây giờ, tôi mới bắt đầu nhận ra rằng tất cả những điều tôi đang làm mỗi ngày chính là cuộc sống. Thế tại sao tôi không cho mình cơ hội để tận hưởng? Tôi hiểu ra rằng, kiên nhẫn chính là khả năng dẫn dắt những đứa con của mình khôn lớn giữa bộn bề những công việc hàng ngày mà bất kỳ người mẹ nào cũng phải đảm trách.

Tôi vẫn còn phải đi đón con tan học, rồi còn lo chuyện tắm rửa, cho chúng ăn và dỗ chúng ngủ. Nhưng giờ đây, khi bình tâm trở lại và biết yêu thương cuộc sống mà mình đang có, tôi đã tìm thấy được lòng kiên nhẫn cho chính mình rồi, các bạn ạ!

- *Peter Rouse*



On Remembering

...Death is not the greatest loss in life.

The greatest loss is what dies inside us while we live.

- *Norman Cousins*

Hồi tưởng và những ký ức

Cái chết không phải là nỗi mất mát lớn nhất trong cuộc đời này.

Mất mát lớn nhất là những gì chết đi trong ta khi ta đang sống.

- *Norman Cousins*

“Oh, how I loved her”



The clergyman was finishing the graveside service. Suddenly, the 78-year-old man whose wife of 50 years had just died began screaming in a thick accent, “Oh, oh, oh, how I loved her!”

His mournful wail interrupted the dignified quiet of the ceremony. The other family and friends standing around the grave looked shocked and embarrassed cause they could do nothing against his sudden reaction, he used to be a man of only a few words. His grown children, blushing, tried to shush their father. “It’s okay, Dad; we understand. Shush.”

The old man stared fixedly at the casket lowering slowly into the grave. The clergyman went on. Finishing, he invited the family to shovel some dirt onto the coffin as a mark of the finality of death. Each, in turn, did so with the exception of the old man. “Oh, how I loved her!” he moaned in distress loudly. His daughter and two sons again tried to restrain him, but he continued, “I loved her!”

Now, as the rest of those gathered around began leaving the grave, the old man stubbornly resisted. He stayed, staring into the grave. Seeing so, the clergyman approached and slowly said. “I know how you must feel, but it’s time to leave. We all must leave and go on with life.”

“Oh, how I loved her!” the old man moaned, miserably. “You don’t understand,” he said to the clergyman, “I almost told her once.”

- *Hanoch McCarty, Ed.D.*

The greatest weakness of most humans is their hesitancy to tell others how much they love them while they’re still alive.

- *O. A. Battista*

“Ôi, tôi yêu bà ấy biết nhường nào!”



Vị mục sư đang tiến hành nghi thức cuối cùng để chôn cất người quá cố thì ông cụ 78 tuổi, chồng của người phụ nữ 50 tuổi vừa mới qua đời, bất ngờ kêu lên thảm thiết bằng một giọng khàn đặc: “Ôi... ôi... tôi đã yêu bà ấy biết chừng nào!”.

Tiếng khóc nức nở của ông lão phá tan bầu không khí trang nghiêm, tĩnh mịch của buổi lễ. Bạn bè và những người thân đứng quanh ngôi mộ đều lộ vẻ bàng hoàng và bối rối vì không biết phải làm gì trước phản ứng bất ngờ của ông lão – vốn là một người rất ít lời. Con cái ông, tất cả đều đã trưởng thành, tỏ ra hết sức ngượng ngùng và cố gắng bảo cha mình đừng gào khóc nữa. “Được rồi, cha à, chúng con hiểu mà. Cha đừng khóc như thế nữa!”

Mắt ông cụ đắm đắm nhìn vào chiếc quan tài đang từ từ được hạ xuống huyệt mộ. Mục sư tiếp tục tiến hành nghi thức đang còn dang dở. Đọc xong lời cầu nguyện, ông mời mọi người trong gia đình xúc đất lấp lên quan tài để thể hiện hành động cuối cùng dành cho người quá cố. Lần lượt từng người làm theo lời mục sư, duy chỉ có ông cụ thì không. “Ôi, tôi đã yêu bà ấy lắm mà!” ông kêu lên thảm thiết. Con gái và hai con trai của ông một lần nữa cố gắng ngăn ông lại, nhưng ông vẫn tiếp tục nói trong đau khổ: “Bố yêu mẹ các con mà!”.

Khi những người cuối cùng xúm xít quanh mộ bắt đầu ra về, ông cụ vẫn khẳng khái đòi ở lại. Ông ngồi đấy, mắt đắm đắm nhìn ngôi mộ. Trông thấy thế, vị mục sư đến bên ông cụ, chậm rãi nói: “Tôi hiểu cảm giác của ông lúc này, nhưng đã đến lúc phải về thôi ông ạ! Tất cả chúng ta đều phải trở về để còn tiếp tục sống nữa chứ!”.

“Ôi trời ơi, tôi yêu bà ấy biết nhường nào!” ông cụ lại kêu lên ai oán. “Làm sao ông hiểu được chứ,” ông lão nói với vị mục sư, “Tôi gần như chỉ mới nói điều này với bà ấy một lần duy nhất trong đời mà thôi.”

- *Hanoch McCarty, Ed.D.*

Nhược điểm lớn nhất của hầu hết mọi người chính là sự chần chừ nói lên lời yêu thương với những người khác khi họ vẫn còn sống.

- *O. A. Battista*

Merry Christmas, Jennifer



Hi, sweetheart. Christmas won't be the same without you this year, but we will remember the many memories of our 19 years spent with you so much. All I wish for Christmas is to have you back with us, but knowing that is impossible I will settle for a letter to you: God will hopefully hand-deliver it in time for the holiday.

I missed having you being here to help me with my Christmas shopping. You always had a sense of what your mom liked, etc. However, I managed okay, I think you were probably helping me. Your mom will love the gift you sent her from Heaven! Sarah, too!

Your mom has done a lot of baking this week; uncooked cake, date squares, etc. Surprised, eh? You like it?

Our traditional Christmas get-together will be at your Uncle Steve's place this year. We don't know how we will handle it, but will cross that bridge when we come to it. Don't you worry!

Sarah is doing okay, still dating Brian (who has really helped her improve in study). We all know she misses you mostly at nights, when you two would do so much talking at that moment. She misses her big sister's advice as well as odd spat between both of you! Remember?

I have to go to the cemetery tomorrow and shovel snow, in case some of the family want to visit your grave site. We decorated the poles, hung a white and paper cranes and a few bells for you to hear when the wind blows and their ding – dong will please your ears. It really looks nice. Remember to wake up and enjoy! Jenny, we all know Patrick misses you much, and you miss him, too. Sorry I wasn't more supportive of your relationship; that will bother me until I can apologize in person.

I'm sorry you never got to experience the Internet, Jenny. But I do believe that you would have loved it! I have met some wonderful people online,

families that have also lost their son or daughter, etc. They have helped me tremendously in coping with your quite unexpected death. Most times, other than your mom, these very virtual men have been nearly my biggest release.

Losing one's child is the most pain a parent can experience, and being able to correspond that pain with others in the same situation is surely a blessing. Jennifer, we will miss you always. We will never stop loving you or ever forget you, my beloved daughter!

Love

- Your Sarah, Mom and Dad Furrow

Jennifer, chúc con Giáng sinh vui vẻ!



Chào con thân yêu! Không có con, Giáng sinh này sẽ chẳng được như những năm trước nữa, nhưng ba mẹ sẽ rất nhớ những kỷ niệm bên con trong suốt 19 năm qua. Tất cả những gì ba ao ước trong mùa Giáng sinh này là con sẽ quay về với ba mẹ, nhưng ba biết điều đó là không thể. Ba ngồi đây, viết thư cho con và hy vọng Chúa sẽ trao tận tay con bức thư này dịp ngày lễ thánh.

Ba nhớ lúc con còn nơi đây giúp ba chọn mua những món quà cho ngày Giáng sinh. Con luôn đoán được mẹ thích quà gì... Nhưng giờ ba cũng xoay sở được, ba nghĩ chắc là con đã giúp ba. Chắc mẹ sẽ rất thích món quà con gửi tặng mẹ từ nơi Thiên đường xa xăm đó! Em Sarah của con cũng vậy!

Tuần này, mẹ đã làm rất nhiều món bánh, nào là bánh tươi này, bánh chà là này... Con có ngạc nhiên không? Con có thích không nào?

Buổi họp mặt Giáng sinh truyền thống của gia đình chúng ta năm nay sẽ diễn ra ở nhà chú Steve. Ba mẹ chưa biết phải làm thế nào để sắp xếp đến dự tiệc được, nhưng thôi, chuyện đến đâu hay đến đó. Con đừng lo!

Sarah dạo này rất tốt, vẫn đang hẹn hò với Brian (cậu ấy tốt lắm, giúp con bé học hành tiến bộ hẳn). Cả nhà ai cũng biết, hầu như tối nào nó cũng nhớ đến con, vì hai chị em thường hay tâm sự với nhau vào giờ đó mà. Nó luôn nhớ những lời khuyên của con và cả những lần tranh cãi vặt vãnh giữa hai đứa. Con còn nhớ không?

Ngày mai, ba sẽ ra nghĩa trang để cào bớt lớp tuyết phủ trên mộ của con phòng khi một vài người trong họ hàng muốn đến thăm con. Ba mẹ đã dựng cạnh đó những cây sào, treo lên đó những con hạc giấy màu trắng và đỏ cùng với vài cái chuông để khi nào có gió thổi qua, tiếng leng keng của chúng sẽ khiến con thấy vui tai hơn, con nhé! Chúng đẹp lắm con ạ. Con nhớ thức dậy mà xem đấy nhé! Jenny à, mọi người đều biết Patrick rất nhớ con, và chắc hẳn con cũng vậy. Ba xin lỗi vì đã không ủng hộ nhiều hơn nữa mối quan hệ của con với cậu ấy. Chỉ khi nào ba gặp được con để nói lời xin lỗi, ba mới thôi không còn cảm thấy nặng lòng.

Jenny à, ba rất lấy làm tiếc vì con chưa từng được sử dụng Internet. Nhưng ba tin chắc là có lẽ con rất thích nó! Ba đã làm quen với rất nhiều người bạn tuyệt vời trên mạng, có cả những gia đình đã mất đi con trai hoặc con gái của họ nữa... Họ đã động viên tinh thần của ba rất nhiều trước sự ra đi quá đột ngột của con. Ngoài mẹ con ra, gần như họ là nguồn an ủi lớn nhất của ba để ba trút hết mọi đau buồn.

Mất đi con trẻ là nỗi đau đớn lớn nhất của bất cứ người cha, người mẹ nào và được chia sẻ nỗi đau ấy với những người có cùng cảnh ngộ thì thật là may mắn. Jennifer à, ba mẹ luôn nhớ đến con. Ba mẹ mãi mãi yêu con và sẽ không bao giờ quên con, con gái bé bỏng đáng yêu của ba mẹ!

Yêu con

- Em gái Sarah, Mẹ và Ba Furrow của con.

Merry Christmas. Love, Jennifer

(In the previous story, “Merry Christmas, Jennifer!”, Wayne Furrow sent his departed daughter, Jennifer, a Christmas letter via the Internet. It was picked up by many people and shortly after, Mr. Furrow received this reply.)



Dad,

I did get to experience the Internet and you're right - I love it. I don't think it's the same Net you are on though. I travel the universe no downtime, flames, smears, nothing like that at all.

I am still with you Christmas morning. You didn't see me? Actually, I'm with Sarah, Dad and Mom every morning. Haven't you felt my presence? Heard my voice? Seen me in a thousand different places? I can do that for awhile but eventually I will have to spend more and more of my time spreading around the good things you taught me: love, caring, giving and loyalty.

I can't say that I miss you because where I am there are no feelings that are sad. Honestly! Not ever! I do know when you think of me and I am happy. Did you know that I can view my whole life with you and Sarah and Mom in just a few seconds! Can you imagine?

I have so many other friends here that are the greatest. I believe someday you'll find out for yourself. Just remember this Daddy, I'm never sad. I have a feeling that someday this great feeling will be even greater. That's because you'll be with me. Don't be in any rush though. There are a lot of neat things that you can do down there that I can't do up here, like, love Mom a lot.

Love, Jennifer

Mr. Furrow, I lost my beloved wife and my small child long time ago. I wish I could have received one last letter from them... just because they all left me with no words. God will be with you and please forgive the venture of this old man's sentimentality. Your letter touched me at the very core of my being.

Every blessing to you.

- Fr. Howard Gorle

An ordinary person can become so special because of his kindness.

- Author unknown

Lời chúc Giáng sinh từ Jennifer

(Trong câu chuyện trước - “Jennifer, chúc con Giáng sinh vui vẻ!” - ông Wayne Furrow đã gửi một lá thư chúc mừng Giáng sinh đến đứa con gái đã khuất của mình lên mạng Internet. Lá thư ấy đã đến với rất nhiều người, và ít lâu sau, ông Furrow nhận được bức thư hồi âm dưới đây.)



Ba ơi,

Con đã sử dụng được Internet, và ba nói đúng – con rất thích nó. Nhưng con nghĩ nó không hề giống với mạng kết nối mà ba đang sử dụng đâu. Ở đây, con được chu du khắp nơi trong vũ trụ – không có cái chết, không có khói lửa, sự xấu xa hoặc bất cứ điều gì tương tự như vậy đâu ba ạ!

Con vẫn ở cùng với gia đình vào buổi sáng ngày Giáng sinh, ba không thấy con sao? Thật ra mỗi buổi sáng con đều ở bên cạnh em Sarah, mẹ và ba đấy.

Ba không cảm nhận sự có mặt của con sao? Ba không nghe thấy giọng nói của con sao? Ba không nhìn thấy con hiện diện ở khắp nơi sao? Con không thể ở lại bên mọi người lâu được, vì con còn phải dành nhiều thời gian hơn nữa để mang đến cho thế gian này những điều tốt đẹp mà ba đã dạy cho con: tình yêu thương, sự quan tâm, sự tự nguyện cho đi và lòng trung thành không tính toán.

Con không thể nói rằng con rất nhớ ba mẹ vì nơi con đang ở không hề tồn tại thứ cảm giác mang tên nỗi buồn. Thật đấy ba à, chưa bao giờ con thấy buồn cả! Con cảm nhận rất rõ khi nào ba nhớ đến con và thế là con thấy mình thật hạnh phúc. Ba biết không, con có thể hồi tưởng lại tất cả những tháng ngày con được ở bên ba, bên mẹ và bé Sarah chỉ trong tích tắc vài giây thôi đấy! Ba có tưởng tượng ra điều đó không?

Ở đây, bên cạnh con còn có nhiều người bạn rất tuyệt vời. Con tin rằng, một ngày nào đó, ba cũng sẽ tìm được cho mình những người bạn tuyệt vời như vậy. Ba ơi, ba chỉ cần nhớ một điều này thôi, con không bao giờ buồn cả. Con có linh cảm rằng một ngày nào đó, cảm giác hạnh phúc mà con đang có hiện giờ sẽ còn lớn hơn nữa. Bởi vì đó sẽ là lúc ba có mặt ở đây, với con. Nhưng đừng vội vàng, ba nhé! Còn rất nhiều điều quan trọng mà ba có thể làm ở dưới đó, trong khi con không tài nào thực hiện được ở trên này, chẳng hạn như dành cho mẹ thật nhiều tình yêu...

Yêu ba, Jennifer

Ông Furrow ạ, tôi đã mất đi người vợ thân yêu và cả đứa con bé nhỏ của mình từ cách đây lâu lắm rồi. Tôi ước gì mình có thể nhận được một lá thư cuối cùng từ họ... Vì cả hai đã ra đi mà không kịp từ giã tôi lấy một lời. Chúa sẽ luôn phù hộ cho ông và xin hãy tha thứ cho sự mạo muội của người đàn ông đã cảm này. Lá thư của ông đã gây xúc động sâu sắc đến tận nơi sâu kín nhất trong tâm hồn tôi.

Câu chúc những điều tốt đẹp nhất sẽ đến với ông.

- Fr. Howard Gorle

Một người bình thường có thể trở nên thật đặc biệt chỉ bởi vì lòng tốt của mình.

- Khuyết danh

The “calling card”



My brother, Dave, was always close to our grandmother. Both of them shared an endless love of Mother Nature and of food that they had grown themselves together on a small plot of orchard behind her house. Whenever his schedule permitted, he would drop in for a short visit and a cup of coffee. One day, when he found no one home, he left a chunk of dirt on her porch. This started what was later to be known as his “calling card.” Grandmother would come home occasionally and instantly know that Dave had been by when she spotted the chunk of dirt on her porch.

Although my Grandmother had a hard childhood and a poor upbringing in Italy, she managed to do well in the United States. She was always healthy and independent and knew how to enjoy a fulfilling life. Recently, she had a stroke and died. Everyone was so much saddened by her death. To Dave, he was disconsolate. His life-long friend was now gone.

At her funeral, Dave and I were among the grandsons who were pall-bearers. At the cemetery, we were instructed by the funeral director to place our white gloves and the carnation we wore during the ceremony on our grandmother’s casket. Then, one by one, each grandson came and paid his final respects. Dave went before me and as he walked over to her casket, I saw him quickly lean over to pick up something. I couldn’t see what it was, so I didn’t pay too much attention to it. As I went to place my gloves and carnation next to Dave’s, tears suddenly filled my eyes as I focused on the chunk of dirt that lay there, on top of my grandmother’s casket. He had left his “calling card” to his beloved grandmother for the final time.

- *Steve Kendall*

Absence, like death, sets a seal on the image of those we have loved.

- *Goldsmith*

Tám danh thiếp



Dave, anh trai tôi, lúc nào cũng muốn ở gần bên bà. Cả hai bà cháu cùng san sẻ một tình yêu bất tận đối với Mẹ Thiên Nhiên, với cả những ngọn rau, đợt khoai mà tự tay hai người đã cùng nhau vun xới trên khoảnh vườn nho nhỏ phía sau nhà. Hễ có thời gian là anh tôi liền ghé thăm bà và dùng một tách cà phê. Một ngày nọ, khi đến nhà nhưng không gặp bà, anh đã để lại một nắm đất trên hiên nhà. Từ đó trở đi, điều này được coi như là “tám danh thiếp” của anh ấy. Khi về đến nhà, bà sẽ biết ngay là Dave đã ghé qua khi thấy nắm đất nằm bên hiên cửa.

Dù cho tuổi thơ nhọc nhằn ở nước Ý không cho phép bà được học hành đầy đủ, bà cũng đã cố gắng để có được một cuộc sống tốt đẹp ở nước Mỹ. Bà luôn sống khỏe mạnh, tự lập và luôn biết cách cảm nhận cuộc sống thật trọn vẹn. Mới đây thôi, bà bị đột quỵ và qua đời. Mọi người đều vô cùng tiếc thương trước sự ra đi của bà. Còn với Dave, không gì có thể an ủi được anh ấy. Người bạn lớn của anh trong ngần ấy năm qua đã không còn nữa.

Trong tang lễ của bà, anh Dave và tôi là hai trong số những đứa cháu được hộ tang bên quan tài bà. Tại nghĩa trang, người chủ trì tang lễ hướng dẫn chúng tôi đặt những chiếc găng tay trắng và hoa cắm chương mà chúng tôi đã cài trên áo trong suốt tang lễ lên trên quan tài của bà. Rồi lần lượt từng đứa cháu đến bên bày tỏ lòng thành kính của mình đối với bà lần cuối. Dave đi trước tôi và, khi anh bước đến bên quan tài tôi thấy anh cúi nhanh người xuống để nhặt một thứ gì đó. Tôi không nhìn rõ đó là gì, thế nên cũng không chú ý lắm. Đến lượt tôi đặt đôi găng tay và hoa cạnh chỗ anh Dave đặt khi nãy, nước mắt tôi chợt trào dâng khi nhìn thấy nắm đất nhỏ đang nằm đó, trên quan tài của bà. Đây là lần cuối cùng anh ấy để lại “tám danh thiếp” của mình cho người bà thân yêu.

- Steve Kendall

Sự vắng mặt, chẳng hạn như cái chết, sẽ đóng một dấu niêm phong lên hình ảnh của những người mà ta yêu quý.

- *Goldsmith*

Big B



I nicknamed him Big B; he was my older brother. We were total opposites and often drove each other crazy, but we also shared much that helped to create an unbreakable bond between us. Everyone who knew Big B adored him. He had a huge heart and always believed in everyone else's goodness - except his own.

Big B tutored hundreds of kids who had been labeled by society as stupid, lazy, undisciplined or mentally challenged. My brother saw within these children an ability to make a difference to the bad criticisms towards them. He himself had a learning disability; it was his secret. Together he and his students knew what it felt like to be treated as different ones in a world that had yet to understand or to sympathize.

In the last year of Big B's life he had another challenge to face, his absolute refusal to believe he was worthy of love. Big B was a beacon of light to all he touched and everybody knew it - everybody but him.

I was determined to prove to him that he was worthy of love. As cancer ravaged his body for the sixth and last time, he finally allowed me to enter his world of pain and confusion. During the last weeks of his life, only 80 pounds remained of his once 190- pound frame. His eye-lids would not close, he was too weak to blink and his voice was at this moment a whisper. All I could do at this time was hold him in my arms and give him my love. All he could do was accept all of it.

Day after day, Big B was pampered around the clock and he came to love that. When he was too weak to talk, he would tap his fingers to motion me to hold his hand. My brother finally knew how to ask for and receive love! Decades of fights, misunderstandings intermingling with the helplessness of each feeling the other was unreachable had vanished. In the end, he totally surrendered to the wisdom of a higher power to help him understand the strange concept of self-love.

During one of our last conversations he secretly whispered to me, “I really am loved, aren’t I?” It was the missing piece to his life’s puzzle. He finally realized that he had the right to be loved.

- *Paula Petrovic*

There are high spots in all of our lives, and most of them come about through encouragement from someone else.

- *George Adams*

Anh B Lớn



Tôi đặt biệt danh cho anh ấy là B Lớn; anh ấy là anh trai tôi. Chúng tôi hoàn toàn trái ngược và thường xuyên làm cho nhau tức điên lên, nhưng chúng tôi cũng chia sẻ với nhau rất nhiều và điều đó giúp tạo nên một mối gắn kết không thể tách rời giữa hai anh em chúng tôi. Những người quen biết anh B Lớn đều rất quý mến anh. Anh có một tâm lòng rộng mở và luôn tin tưởng vào những điều tốt đẹp của người khác – ngoại trừ của chính anh.

Anh B Lớn đã dạy kèm cho hàng trăm trẻ em, những đứa trẻ bị xã hội gán cho là ngu ngốc, lười biếng, vô kỷ luật, hay thiếu năng. Anh tôi nhìn thấy ở những đứa trẻ này một khả năng có thể làm nên sự khác biệt với những lời bình phẩm không hay về chúng. Bản thân anh cũng không có đủ khả năng học tập bình thường; đó là bí mật của riêng anh. Anh cũng như những học trò của mình đều hiểu rõ cảm giác bị đối xử như những người khác thường trong một thế giới chưa có sự cảm thông, chia sẻ.

Vào năm cuối đời, anh B Lớn đã phải đối mặt với một thử thách khác; anh hoàn toàn không dám tin rằng mình đáng được yêu thương. Anh như một ngọn đèn soi đường cho tất cả những ai anh có liên quan đến, và mọi người đều biết điều đó - tất cả mọi người - ngoại trừ chính anh.

Tôi quyết định chứng minh cho anh thấy rằng anh xứng đáng được yêu

thương. Đó là lần thứ sáu và cũng là lần cuối cùng căn bệnh ung thư tàn phá cơ thể anh – sau cùng, anh đã cho phép tôi được bước vào thế giới đầy đau đớn và hoảng loạn của anh. Trong những tuần lễ cuối đời, thân hình 90 cân ngày nào của anh giờ chỉ còn có 40 mà thôi. Mí mắt anh không thể khép lại được, anh đã quá yếu đến nỗi không còn có thể chớp mắt, và giọng nói của anh giờ chỉ còn là những tiếng thều thào. Tất cả những gì tôi có thể làm lúc này là ôm anh trong vòng tay và trao cho anh tình yêu thương của mình. Tất cả những gì anh có thể làm là chấp nhận toàn bộ những điều ấy.

Ngày qua ngày, anh B Lớn nhận được sự chiều chuộng của mọi người suốt ngày lẫn đêm và dần trở nên yêu thích điều đó. Khi anh quá yếu, không thể nói chuyện được nữa, anh gõ gõ nhẹ những ngón tay ra hiệu cho tôi nắm lấy tay anh. Cuối cùng thì anh của tôi cũng đã biết cách làm thế nào để đòi hỏi và đón nhận tình yêu thương! Máy chục năm với những hờn giận, hiểu lầm, xen lẫn những cảm giác cô quạnh của người này mà người kia không thấu hiểu được chợt tan biến. Cuối cùng, anh cũng có được sự sáng suốt giúp anh thấu hiểu một khái niệm còn khá lạ lẫm, đó là biết yêu thương chính bản thân mình.

Một trong những lần cuối cùng hai anh em chúng tôi trò chuyện với nhau, anh thì thầm với tôi về bí mật: “Anh thật sự được yêu thương, phải không em?” Đó chính là mảnh hình đã bị thất lạc từ lâu trong bức tranh ghép hình của cuộc đời anh. Cuối cùng, anh cũng đã nhận ra rằng: anh cũng có quyền được yêu thương.

- *Paula Petrovic*

Có những thời khắc quan trọng, trong cuộc đời chúng ta, và hầu như tất cả những thời khắc ấy đều có được từ sự khích lệ của ai đó.

- *George Adams*

My father



My father had given me so much, in so many ways, and at this moment I also wanted to give something that I had to him. How about the 100-meter gold medal? It was the highest achievement that I got in my athletic. It is also the one thing I could give him to represent all the good things we did together, all the positive things that had happened to me because of him.

I had never before taken any of my medals out of the bank vault where I usually kept them. But that day, on the way to the airport, I stopped at the bank to get the medal, and carefully I put it in the pocket of my suit jacket. I decided to take it to New Jersey, my home - for Dad.

The day of the funeral, when our family was viewing the body for the last time, I pulled out the medal and respectfully placed in my father's hand. My mother asked me if I was sure I wanted to bury the medal, and I was. It would be my father's as I was going to be with him forever. "But I'm going to get another one," I told my mother. Turning to my father, I said, "Don't worry. I'm going to get another one." That was a promise - to myself and to Dad as well. He was lying there so peacefully, his hands resting on his chest in release. When I placed the medal in his hand, it neatly fit perfectly.

Yes, it really belonged to my father from that day on.

- *Carl Lewis*

The more we give of anything, the more we shall get back.

- *Grace Speare*

Cha tôi



Cha đã cho tôi rất nhiều thứ, bằng nhiều cách, và bây giờ tôi cũng muốn dành tặng cha một thứ gì đó mà tôi có được. Tấm huy chương vàng môn chạy cự ly 100 mét có được không nhỉ? Đó là thành tích cao nhất mà tôi đạt được trong sự nghiệp điền kinh của mình. Đó cũng là thứ duy nhất tôi có thể dành tặng cha để tượng trưng cho tất cả những điều tốt đẹp mà hai cha con tôi đã có với nhau, tượng trưng cho tất cả những gì tốt đẹp mà tôi có được nhờ cha mình.

Trước đây, tôi chưa bao giờ lấy bất kỳ tấm huy chương nào của mình ra khỏi ngăn an toàn ở ngân hàng nơi tôi vẫn thường cất giữ. Nhưng ngày hôm ấy, trên đường đến sân bay, tôi đã ghé vào ngân hàng để lấy tấm huy chương đó, rồi cẩn thận cất nó vào trong túi áo khoác. Tôi quyết định mang nó về nhà ở New Jersey để dâng tặng cha.

Ngày tang lễ, khi cả nhà đứng nhìn di hài của cha lần cuối, tôi lấy ra tấm huy chương và kính cẩn đặt vào bàn tay của Người. Mẹ hỏi rằng liệu tôi có chắc là muốn chôn đi tấm huy chương ấy hay không và tôi trả lời mẹ rằng tôi muốn như vậy. Nó sẽ vĩnh viễn thuộc về cha tôi, như là có tôi luôn kề cận bên cha vậy. Tôi nói với mẹ: “Rồi con sẽ giành được một tấm huy chương khác, mẹ ạ!”. Quay sang nhìn di hài của cha, tôi nói: “Cha hãy an tâm. Con sẽ đạt được một tấm huy chương khác”. Đó là một lời hứa – với chính bản thân tôi và với cả cha nữa. Người nằm đó, thật bình yên và thanh thản, với đôi tay đặt trước ngực, thật bình an. Lúc tôi đặt tấm huy chương vào tay cha, nó nằm gọn trong bàn tay ấy, thật vừa khít.

Vâng, kể từ ngày ấy trở đi thì nó đã thực sự thuộc về cha.

- *Carl Lewis*

Càng cho đi nhiều, chúng ta sẽ càng nhận được nhiều.

- *Grace Speare*



On Love

The moment you have in your heart this extra ordinary thing called love and feel the depth, the delight, the ecstasy of it, you will discover that the world is transformed.

- J. Krishnamurri

Tình yêu thương

Khoảnh khắc khi trái tim bạn cảm nhận có sự rung động kỳ diệu khác thường mà người ta gọi là tình yêu và cảm nhận được chiều sâu, vẻ lung linh, ngây ngất của nó, bạn sẽ nhận ra rằng thế giới xung quanh giờ đã đổi thay.

- *J. Krishnamurri*

Important work



The last to board the plane from Seattle to Dallas were a woman and three children. “Oh please don’t sit next to me,” I thought. “I’ve got so much work to do.” But a moment later an eleven-year-old girl and her nine-year-old brother were climbing over the empty seat next to me while the woman and a four-year-old boy sat behind. Almost immediately the older children started bickering while the child behind intermittently kicked my seat. Every few minutes the boy would ask his sister, “Where are we now?” “Shut up!” she’d snap and their new round of squirming and whining would ensue.

“Kids have no concept of important work,” I thought, and quietly resented my predicament. Then I differently had another thought coming from a father’s heart, against all my testiness up to that moment – so clearly: “They’re so lovely!” Then I immediately countered to myself: “But these kids are brats, and I’ve got important work to do”. Then my inner voice simply replied, “Love them as if they were your children.”

So as to answer his repeated “Where-are-we-now?” question repeatedly, I turned the screen in front of me to the inflight magazine map, in spite of concentrating on my important work.

I started to explain our flight path, dividing it into quarter-hour flight increments and together we estimated when the flight would land in Dallas.

Soon they were telling me about their trip to Seattle to see their father who was in the hospital. As we talked they continuously asked about flying, navigation, science and grown-ups’ views about life – things that they heard or saw somewhere before. The time passed quickly and my “important” work was left undone.

As we were preparing to land, I seemed to remember something and asked how their father was doing now, They grew quiet and the boy simply said, “He died.”

“Oh, I’m so sorry.”

“Yeah, me too. I loved him very much! But it’s my little brother I’m most worried about. He’s taking it real hard.”

I suddenly realized what we’d really been talking about was the most important work we ever face: living, loving and growing in spite of heartbreak. When we said good-bye in Dallas airport, the boy shook my hand and thanked me for being his “airline teacher.” And I thanked him for being mine.

- Dan S. Bagley

Việc quan trọng



Những hành khách cuối cùng bước lên chuyến bay từ Seattle đến Dallas là một phụ nữ cùng ba đứa trẻ, các con của bà ấy. Tôi nghĩ bụng: “Cầu cho họ đừng ngồi gần mình, mình có quá nhiều việc phải làm.” Vậy mà chỉ một lúc sau, đứa bé gái độ chừng 11 tuổi và thằng em trai khoảng 9 tuổi của nó đã leo sang chiếc ghế trống bên cạnh chỗ tôi ngồi, trong khi người phụ nữ kia và đứa bé trai 4 tuổi vẫn ngồi ở phía sau. Gần như ngay lập tức, hai đứa lớn bắt đầu tranh cãi với nhau trong khi đứa nhỏ phía sau lâu lâu lại đá vào lưng ghế của tôi. Chốc chốc, đứa bé trai lại hỏi chị nó: “Mình tới đâu rồi chị?”. “Có im đi không thì bảo!” cô chị gắt gỏng và tiếp theo đó là một loạt những câu hỏi vụn vặt và cằn nhằn của hai đứa nhỏ.

“Trẻ con chẳng hề có khái niệm gì về những công việc quan trọng cả,” tôi nghĩ thầm và im lặng chịu đựng tình huống khó chịu này. Nhưng rồi, trong tôi lại xuất hiện một suy nghĩ hoàn toàn khác, xuất phát từ trái tim của một người cha, trái ngược hẳn với những bức dọc tự nảy đến giờ - rất rõ ràng: “Chúng nó cũng đáng yêu lắm đấy chứ!”. Nhưng ngay lập tức, tôi lại tự chống chính mình: “Nhưng mấy đứa trẻ này phá phách quá, mà mình lại còn rất nhiều việc quan trọng cần phải làm”. Nhưng tiếng nói bên trong tôi một

lần nữa lại vang lên: “Hãy yêu thương chúng như chính con bạn”.

Để trả lời cho câu hỏi cứ lặp đi lặp lại của thằng bé: “Chúng ta đang ở đâu vậy chị?” tôi mở màn hình phía trước mặt sang bản đồ có cập nhật lộ trình bay thay vì chú tâm vào công việc quan trọng của mình.

Tôi bắt đầu giải thích cho chúng nghe hành trình của chuyến bay, tôi chia nó ra thành nhiều chặng, mỗi chặng kéo dài 15 phút và chúng tôi cùng ước tính khi nào thì chuyến bay sẽ hạ cánh xuống Dallas.

Chẳng bao lâu sau đó, hai đứa trẻ thay nhau kể cho tôi nghe về chuyến đi đến Seattle là để thăm cha của chúng đang nằm trong bệnh viện. Trong lúc nói chuyện, chúng không ngừng hỏi tôi thế nào là hàng không, hàng hải, khoa học, và quan niệm của người lớn về cuộc sống - những điều mà chúng đã từng được nghe hoặc thấy qua ở đâu đó. Thời gian trôi qua thật nhanh, và công việc “quan trọng” của tôi vẫn chưa thể hoàn thành được.

Lúc máy bay chuẩn bị hạ cánh, như chợt nhớ ra điều gì đó, tôi liền hỏi thăm tình trạng sức khỏe của cha bọn trẻ. Chúng trở nên im lặng, đứa bé trai khẽ nói: “Cha cháu mất rồi.”

“Chú rất tiếc.”

“Vâng, cháu cũng vậy. Cháu thương cha cháu lắm, chú ạ! Nhưng người cháu lo lắng nhất chính là đứa em nhỏ của cháu. Em cháu đang rất buồn.”

Tôi chợt nhận ra những điều chúng tôi đang nói đến mới thật sự là công việc quan trọng mà chúng ta luôn phải đương đầu: đó là tiếp tục sống, yêu thương, và trưởng thành thay vì cứ mãi đau khổ. Khi chúng tôi chào tạm biệt nhau ở sân bay Dallas, cậu bé bắt tay và cảm ơn vì tôi đã làm “thầy giáo trên máy bay” của cậu; và tôi cũng cảm ơn cậu vì đã làm thầy giáo của chính tôi.

- Dan S. Bagley

The spot on the rug



“What’s that on the rug?” I demanded in the irritated mommy voice that frightens and sends kids running. My daughter just whiningly stared at me, almost afraid to speak. When she did start to offer an explanation, I cut her off. “How many times have I told you not to bring those paint pots into your room? Do you know how much this carpet costs? You’d better do something to wash out that stain right now, OK?”

Her eyes began to well up with tears, and I knew she felt bad about spilling the paint, but I was very angry. Contemplating the best way to extract red watercolor from a beige carpet, I headed downstairs for some cleaning products and towels without taking notice that she still trembled in the corner.

When I returned, she was rubbing the stains with a tissues. Now the carpet was flecked with little pieces of white. “That’s OK, honey, I’ll do that,” I pretended to be strict, then I sat down and started to remove the stain. “What a mess,” I kept on muttering. As I scrubbed, I tried to explain to my daughter why she couldn’t paint in her room. Just in case it wasn’t clear, I have to take more explanation. “You can paint just in the kitchen.”

After dinner, I told her to take a bath, brush her teeth, and head to her room for bed. “I’ll be right there to tuck you in,” I assured her. Even though she knew how to read, each night I used to read a portion of a chapter book to her till she fell into her sleep. That night we read and laughed about the silly antics of the naughty children in the story. I seemed to forget all the things happened in the morning.

Though I switched off her lamp, we could still see by the light coming from the hall. As I leaned down to give her a hug and a kiss, then she pulled out a piece of paper from under her pillow. I briefly saw a giant, red heart was painted on it. Below the heart, she had carefully written “I love you, Mommy”. The incomplete handwritings of my daughter - only a sevenyears-

old child moved her mom to tears. Now I knew why she had the paint in her room and made things that drove me exceedingly angry. At the bottom of the page, this time with a pen, she had drawn two squares - one with yes beside it and the other with a no. Above the boxes she had written the question: “Do you still love me?”

She offered me a pencil and waited for me to check off my answer. I filled the yes box with a big, affirmative check. My daughter immediately smiled with relief. “I thought you didn’t love me anymore because I spilled paint on the carpet and it made you angry.”

I took her in my arms and kissed her lots. “Honey, I will always love you. Even when you make me angry, I still love you. Remember this!”

Up to now, the paint never completely came out of the carpet, but I don’t mind. The spot faded to a light pink that seems to me to resemble the vague shape of a heart. Now every time I go into my daughter’s room, that stain reminded me to tell her “I love you.” No matter what.

- Bobby

Vết bẩn trên thảm



“Cái gì trên thảm thế kia?” tôi hỏi bằng một giọng hết sức giận dữ mà những người làm mẹ như tôi hay làm con trẻ sợ hãi bỏ chạy. Đứa con gái mếu máo đứng nhìn tôi, sợ đến nỗi không dám thốt lên lời nào. Khi nó định giải thích điều gì đấy thì tôi đã cắt ngang: “Đã bao nhiêu lần mẹ dặn con là không được mang mấy lọ sơn đó vào phòng rồi mà? Con có biết tấm thảm này đắt thế nào không? Con phải tìm cách tẩy hết mấy vết bẩn này ngay cho mẹ! Có nghe không thì bảo?”.

Con bé bật khóc, tôi biết nó rất sợ vì đã làm đổ sơn ra như thế nhưng tôi đang rất giận. Mãi nghĩ ngợi xem có cách nào để tẩy sạch vết sơn đỏ au dính

trên tấm thảm màu be, tôi đi xuống lầu lấy thuốc tẩy và khăn lau mà không may may để ý con bé vẫn còn đang run rẩy đứng nép ở một góc phòng.

Khi tôi quay trở lại, con gái tôi đang lấy khăn giấy hi hục chùi mấy vết bẩn. Giờ đây tấm thảm lại xuất hiện thêm những vết lốm đốm màu trắng. “Thôi được rồi, để đấy cho mẹ.” Tôi làm bộ nghiêm giọng với con bé rồi ngồi xuống và bắt đầu lau. “Thật là bầy hầy quá đi thôi!” tôi vẫn không thôi cẩn thận. Trong lúc chùi, tôi cố gắng giải thích cho con hiểu tại sao nó không được phép mang sơn vào phòng của mình. Sợ con bé không hiểu, tôi lại phải diễn giải thêm rằng: “Con chỉ có thể sơn ở nhà bếp thôi”.

Sau bữa ăn tối, tôi bảo con bé đi tắm, đánh răng và lên phòng chuẩn bị đi ngủ. Tôi an ủi con: “Mẹ sẽ vào đắp chăn cho con ngay thôi”. Mặc dù con bé đã biết đọc nhưng mỗi tối trước khi ngủ, tôi vẫn thường đọc truyện cho con nghe đến khi nào nó ngủ mới thôi. Tối đó, hai mẹ con vừa đọc truyện vừa nói cười vui vẻ về những trò quậy phá của những đứa trẻ tinh nghịch trong câu chuyện. Tôi như quên hẳn những gì vừa xảy ra ban sáng.

Dù đã tắt đèn nhưng mẹ con tôi vẫn còn nhìn thấy nhau do ánh sáng hắt vào từ phòng khách. Khi tôi cúi xuống ôm hôn con, lúc bấy giờ, con gái tôi mới lấy dưới gối của nó ra một tờ giấy. Tôi thoáng nhìn thấy trên đó có một trái tim màu đỏ thật to được vẽ bằng sơn. Bên dưới trái tim ấy, con bé nắn nót ghi dòng chữ “Con yêu mẹ”. Những nét chữ còn chưa được tròn của con tôi, một đứa trẻ vừa mới lên bảy đã làm cho mẹ nó xúc động đến rơi nước mắt. Bây giờ thì tôi đã hiểu tại sao con bé lại mang sơn vào phòng và gây nên chuyện khiến tôi vô cùng tức giận. Ở cuối trang giấy, nó vẽ hai hình vuông lần này bằng bút mực, một hình viết chữ “có” và hình còn lại viết chữ “không”. Bên trên đó là câu hỏi: “Mẹ có còn yêu con không hở mẹ?”.

Nó đưa cho tôi cây bút và chờ tôi chọn câu trả lời. Tôi đánh một dấu thật đậm vào ô chữ “có”. Chỉ chờ có thế, con gái tôi nhoèn miệng cười một cách nhẹ nhõm: “Vậy mà con nghĩ mẹ không còn yêu con nữa, vì con đã lỡ làm bẩn tấm thảm và làm mẹ tức giận”.

Tôi ôm con vào lòng và hôn nó thật nhiều: “Bé cưng ạ, mẹ luôn yêu thương con. Ngay cả khi con làm mẹ giận, mẹ vẫn mãi yêu con. Con cứ nhớ như vậy nhé!”.

Cho đến tận bây giờ, vết sơn bẩn trên tấm thảm vẫn không thể nào tẩy hết được, nhưng tôi không bận tâm về điều đó. Vết bẩn ấy nhạt dần và chuyển sang màu hồng. Với tôi, hình dạng của nó hơi giống như một trái tim. Bây

giờ, mỗi lần vào phòng con gái, vết bản ấy luôn nhắc tôi nói với nó rằng: “Mẹ yêu con”. Cho dù có chuyện gì xảy ra đi chăng nữa.

- *Bobby*

The blue rose



For years I became romantically involved with men but gradually I discovered they weren't emotionally available or capable of making a long-term commitment. Those of my relationships were full of pain I didn't find my own true love. Now, I wanted to get married so I knew I had to do something radically different.

One day, I decided to pray as follows: "God, I don't know how to pick the right partner, so please, please choose my Divine Beloved for me, and prepare us both for our upcoming union. And God, just so I'm sure to know who you've chosen for me, let him somehow present me with a blue rose."

Every day after that for five months, I affirmed that my Divine Beloved was coming to me, and that we would recognize each other at the right time.

Every day, I let go of a little more control and opened a little more to God loving me. Every day, I looked for my blue rose.

Twelve days after I left my abusive boyfriend, I attended a luncheon where happened an exciting talk show by Alan Cohen. He spoke about the power within us that enables each of us to bless another human being. It touched me so deeply that when he invited us all to do a blessing exercise, I was the first to jump out of my chair. Over 100 people around me scrambled to find a partner to practice that prayer.

Suddenly things became quiet. A young blue-eyed man stood in front of me. We joined hands and gazed into each other's eyes. Following Alan's instruction, I asked, "Will you bless me?" Though he said nothing for several minutes, I knew he silently poured unconditional love and blessings onto my heart thirsty for love for so long. He then gently asked, "Will you bless me?" and I returned the love. We side by side kept that such silence and didn't say anything else to each other.

The exercise ended and we returned to our seats. I was in a daze. In a few minutes, the young man returned and introduced himself as David Rose. And in that exactly moment, I knew that God himself had presented me with my blueeyed Rose.

A year later we married.

- *Brenda Rose*

Some people come into our lives and quickly go. Some stay for a while and leave footprints on our heart. From then on, we realize that our life has changed.

- *Author unknown*

Bông hồng xanh



Trong một khoảng thời gian rất dài, tôi đã có vài mối quan hệ khá lãng mạn với một vài người đàn ông, nhưng dần dà tôi phát hiện ra rằng họ không thể hay chưa sẵn sàng cùng tôi đi tiếp trong một mối quan hệ lâu dài. Những cuộc tình ấy của tôi chứa đầy đau khổ và tôi vẫn chưa tìm thấy hạnh phúc thực sự cho riêng mình. Giờ đây, tôi muốn được kết hôn, vì thế tôi biết mình cần phải làm một điều gì đó thực sự khác biệt.

Một ngày nọ, tôi quyết định cầu nguyện: “Lạy Chúa, con không biết làm thế nào để chọn đúng người bạn đời của mình, vì vậy cầu xin Chúa hãy chọn giúp con người mà con vẫn luôn mong chờ và xin hãy giúp cho cả hai chúng con chuẩn bị cho sự kết hợp này. Lạy Chúa, để con biết chắc chắn người Chúa đã chọn cho con là ai, bằng cách nào đó, xin hãy để anh ấy tặng con một bông hồng màu xanh.”

Suốt năm tháng sau đó, ngày nào tôi cũng khẳng định với mình rằng người mà tôi mong chờ đang đến với tôi, và rằng chúng tôi sẽ nhận ra nhau vào

một thời điểm thích hợp.

Mỗi ngày trôi qua, tôi bó buộc bản thân mình hơn một chút và mở lòng mình hơn một chút để được Chúa thương yêu. Mỗi ngày, tôi đều tìm kiếm bông hồng xanh của mình.

Mười hai ngày sau khi tôi chia tay với một người bạn trai thô lỗ, tôi đến dự một buổi tiệc trưa, nơi diễn ra buổi nói chuyện thú vị của Alan Cohen. Ông ấy nói về sức mạnh nội tại của mỗi chúng ta - một sức mạnh có thể mang đến hạnh phúc cho người khác. Bài nói chuyện đó làm tôi xúc động sâu sắc đến nỗi khi ông ấy mời tất cả mọi người tham gia bài thực hành chúc phúc cho nhau, tôi là người đầu tiên bật dậy khỏi chỗ ngồi của mình. Hơn một trăm người khác quanh tôi cũng đổ xô đi tìm bạn để thực hành việc cầu nguyện đó.

Không gian bỗng trở nên yên lặng. Một người đàn ông có đôi mắt xanh thắm đến trước mặt tôi. Chúng tôi nắm tay nhau và nhìn thật lâu vào mắt nhau. Theo lời chỉ dẫn của Alan, tôi hỏi: “Anh sẽ cầu Chúa ban phúc cho tôi chứ?”. Dù anh không nói gì trong vài phút nhưng tôi biết anh đã rót vào trái tim bấy lâu vẫn khao khát yêu thương của tôi một tình yêu vô điều kiện cùng những lời chúc phúc tốt đẹp nhất. Rồi anh nhẹ nhàng hỏi tôi: “Em sẽ cầu Chúa ban phúc cho tôi chứ?” và tôi đã đáp lại tình cảm ấy. Chúng tôi cứ yên lặng như thế bên nhau, chẳng nói được với nhau thêm một lời nào nữa.

Bài thực hành cũng kết thúc và chúng tôi ai nấy trở về chỗ ngồi của mình. Tôi mang trong lòng một tâm trạng vô cùng bối rối. Lát sau, người đàn ông ấy quay trở lại và tự giới thiệu với tôi tên anh ấy là David Rose. Và chính vào lúc đó, tôi biết rằng, Chúa đã đem đến cho tôi một Bông Hồng có đôi mắt màu xanh.

Một năm sau, chúng tôi kết hôn.

- *Brenda Rose*

Một số người thoáng qua cuộc đời ta. Một số khác nán lại một thời gian và ghi dấu trong tim ta. Từ đó, ta nhận ra cuộc sống của mình đã đổi thay.

- *Khuyết danh*

I “heard” the love



When I was growing up, I do not recall hearing the words “I love you” from my father. When your father never says them to you when you are a child, it gets tougher and tougher for him to say those words as he gets older. To tell the truth, I could not honestly remember when I had last said those words to him either. Then, I decided to set my ego aside and make the first move. After some hesitation, in our next phone conversation I blurted out the words, “Dad ... I love you!”

There was a silence at the other end and he awkwardly replied, “Well, same back at ya!”

I chuckled and said, “Dad, I know you love me so much”.

Fifteen minutes later my mother called and nervously asked, “Paul, is everything okay?”

A few weeks later, Dad concluded our phone conversation with the words, “Paul, I love you”. I was at work during this conversation, and the tears were rolling down my cheeks as I finally “heard” the love that Dad did give me. As we both sat there in tears we realized that this special moment had taken our father and son relationship to a new level.

A short while after this special moment, my father fortunately escaped death following heart surgery. Many times since, I have pondered the thought, if that time I did not take the first step and Dad did not survive the surgery, maybe I extremely regret because I would have never “heard” the love.

- *Paul Barton*

Never part without saying loving words for them to think of during your absence.

It may be that we will not meet again in life.

- Jean Paul Richter

Tôi đã “nghe thấy” tình yêu



Khi lớn lên, tôi không thể nào hồi tưởng lại câu nói “Cha yêu con” từ người cha của mình. Một khi cha bạn không bao giờ nói với bạn những lời như vậy lúc bạn còn nhỏ, thì sau này, khi ông ngày càng lớn tuổi, điều đó càng trở nên khó khăn hơn. Thật tình mà nói, tôi cũng không thể nào nhớ lần cuối cùng tôi thốt nên những lời ấy với cha là khi nào. Thế rồi tôi cũng quyết định vất bỏ cái tôi của mình sang một bên và chủ động mở lời trước. Sau vài lần lưỡng lự, trong lần nói chuyện điện thoại kế tiếp đó giữa hai cha con, tôi buột miệng: “Cha, con yêu cha”.

Đầu dây bên kia thoáng im lặng, rồi cha tôi cũng vụng về đáp lại: “Ồ, cha cũng vậy!”.

Tôi tủm tỉm cười và tiếp lời ông: “Cha à, con biết là cha rất thương con”.

Mười lăm phút sau, mẹ tôi gọi điện và lo lắng hỏi: “Paul này, mọi chuyện ổn cả chứ con?”.

Vài tuần sau đó, cha đã kết thúc cuộc nói chuyện điện thoại với tôi bằng: “Paul, cha yêu con”. Lúc đó, tôi đang ở trong văn phòng làm việc, nước mắt tôi cứ lăn dài trên má vì cuối cùng thì tôi cũng đã “nghe thấy” được tình yêu của cha dành cho tôi. Cả hai chúng tôi đều ngồi đấy, cùng khóc, cùng nhận ra rằng giây phút đặc biệt này đã đưa mối quan hệ cha-con của chúng tôi lên một tầm cao mới.

Không bao lâu sau thời khắc đặc biệt ấy, cha tôi may mắn thoát khỏi tay tử thần sau một ca phẫu thuật tim. Kể từ đấy, nhiều lần tôi tự nhủ nhủ với lòng rằng: “Nếu lần ấy tôi không chủ động nói với cha và cha không qua được ca

phẫu thuật, thì chắc tôi sẽ rất hối hận vì chẳng còn cơ hội nào để tôi được “nghe thấy” một tình yêu.”

- *Paul Barton*

Đừng bao giờ rời xa một ai đó mà không nói với họ những lời yêu thương.

Vì có thể chúng ta không còn được gặp lại nhau trong đời lần nữa.

- *Jean Paul Richter*

One moment please



“So, how do you develop a relationship?” This question was asked of me when I was doing a Relationship Service seminar for the YMCA. I have to admit that the question was completely out of my preparation. We had been talking “theory” from the beginning to that moment, but this woman wanted some concrete methods for developing client or, for that matter, any relationship.

After pausing for a minute to collect my thoughts, I stated that the only thing I could do was tell her the truth from my experience. Somewhat shyly, I began to tell her the story of how my wife and I saved our relationship. My mind started to flash back to a time when Karen and I together attended a State Fair a few years ago. There, I fortunately won two red velvet hearts as a consolation prize in one of the midway games. I remember, at that time I broke apart the two hearts and gave one to Karen and kept one for myself.

We had been married for 10 years, and we were going through a bit of a “flat spot” in our relationship. We still loved each other, but something was missing in our couple life. We all knew that. I paid no attention, but Karen – my wife, didn't.

Karen did not want the “flatness” to continue so one day she came up with a plan. She took one of the hearts stored in the cupboard for a long time and hid it in my towel, while I was taking a shower. When I went to grab my towel, the red heart suddenly spilled out. As I bent down to pick it up, the warmth of its red colour waked me up. It made me flash back to the time when I won the red hearts at the former fair as well as the passionate love Karen and I felt for each other at that moment. Holding the red heart in my hands, a current of fresh emotion as a wave watered my so-long-stunted soul. I calmly recalled all the bygone days and smiled.

I then hid the heart in her dressingchest drawer. Then, she hid it in my wardrobe. I hid it in the refrigerator. She wrapped it in plastic wrap and hid it

in the peanut butter. We seemed to play hide and seek together, finding where to hide the heart became as much fun as finding it. Each time we hid or found that love red heart was a moment to be treasured, it's also meaningful like the first moment we fell in love, or the first moment we kissed, or the first moment we looked at our newborned child. Each is a cherished and precious moment.

So “How do you improve and develop a relationship?” The answer is so simple: Take one moment at a time in your life!”

- *Barry Spilchuk*

Life isn't a matter of milestones but of moments.

- *Rose Kennedy*

Từng giây từng phút



“Vậy phải làm thế nào để phát triển một mối quan hệ, thưa ông?”. Câu hỏi này được đặt ra cho tôi khi tôi đang thực hiện một buổi hội thảo về Dịch vụ tạo lập các Mối quan hệ cho YMCA (Hiệp Hội Thanh Niên Cơ Đốc Giáo). Thú thật rằng câu hỏi này hoàn toàn nằm ngoài sự chuẩn bị của tôi. Suốt từ đầu buổi đến giờ, chúng tôi chỉ toàn nói chuyện với nhau trên “lý thuyết”, còn người phụ nữ này lại muốn biết những cách thức cụ thể để phát triển mối quan hệ khách hàng, cũng như bất kỳ mối quan hệ nào khác.

Sau khi tạm ngưng một lúc để tập trung suy nghĩ, tôi nói với cô ấy rằng điều duy nhất tôi có thể làm lúc này là kể cho cô ấy nghe một kinh nghiệm có thật mà tôi đã từng trải qua. Với một chút ngưng ngừng, tôi bắt đầu kể về chuyện tôi và vợ tôi đã làm thế nào để cứu vãn mối quan hệ gia đình. Tâm trí tôi bắt đầu hồi tưởng về thời điểm khi tôi và Karen cùng nhau đến tham dự Hội chợ Tiểu bang nhiều năm về trước. Khi tham gia vào một trong các trò chơi ở đó, tôi may mắn giành được giải khuyến khích với phần thưởng là hai

trái tim màu đỏ bằng nhung. Tôi nhớ, lúc đó tôi đã tách hai trái tim ấy ra, đưa một trái tim cho Karen và giữ trái tim còn lại cho mình.

Chúng tôi kết hôn với nhau được 10 năm và trải qua một cuộc sống khá bình lặng. Chúng tôi vẫn yêu nhau, nhưng hình như cuộc sống lứa đôi vẫn còn thiếu đi một điều gì đó. Cả hai người đều biết thế, nhưng tôi không quan tâm nhiều lắm, còn Karen - vợ tôi - thì không như vậy.

Karen không muốn tiếp tục một cuộc sống “bình lặng và tẻ nhạt” đó, vì thế, một hôm cô ấy nghĩ ra một kế hoạch. Vợ tôi lấy một trong hai trái tim vốn được cất trong tủ đã lâu, và giấu nó trong khăn lúc tôi đang tắm. Khi tôi với lấy chiếc khăn, trái tim bằng nhung màu đỏ bất ngờ rơi xuống. Lúc tôi cúi xuống nhặt nó lên, màu đỏ ấm áp của trái tim khiến tôi như bừng tỉnh. Nó đưa tôi trở về với khoảnh khắc tôi giành được phần thưởng là hai trái tim màu đỏ tại hội chợ năm nào, và cả tình yêu nồng thắm mà tôi và Karen đã dành cho nhau khi ấy. Cầm trái tim màu đỏ trong tay, một luồng cảm xúc mới mẻ như làn nước tràn về tưới mát tâm hồn bấy lâu cần cỗi của tôi. Tôi cứ thế yên lặng hồi tưởng lại những ngày tháng đã qua và mỉm cười một mình.

Sau đó, tôi đem giấu trái tim vào trong ngăn kéo tủ trang điểm của vợ. Rồi cô ấy giấu nó vào tủ đồ của tôi. Tôi giấu trái tim vào trong tủ lạnh. Cô ấy lại gói nó vào một túi nhựa và bỏ vào hộp bơ đậu phộng. Chúng tôi như đang cùng nhau chơi trò trốn tìm, việc tìm nơi cất giấu trái tim bỗng chốc trở nên thật thú vị, không kém gì việc tìm ra nó. Mỗi lần chúng tôi giấu hay tìm ra trái tim màu đỏ thắm đượm những tình cảm yêu thương chính là một khoảnh khắc đáng trân trọng, điều đó cũng ý nghĩa như giây phút đầu tiên chúng tôi phải lòng nhau, như lúc chúng tôi trao cho nhau nụ hôn đầu tiên, hay giây phút đầu tiên chúng tôi nhìn ngắm đứa con vừa mới chào đời của mình. Mỗi giây phút là một khoảnh khắc quý giá và đáng được nâng niu, gìn giữ.

Vậy thì, “Phải làm cách nào để cải thiện và phát triển một mối quan hệ?”. Câu trả lời thật đơn giản, đó là “hãy biết tận dụng từng giây phút trong cuộc sống của mình, bạn nhé!”.

- *Barry Spilchuk*

Cuộc sống không phải gồm những giai đoạn quan trọng mà là những khoảnh khắc đáng nhớ.

- *Rose Kennedy*

Heaven's very special child



We were on our way to visit an institution in 1954 with our three daughters: Mary, twelve, Joan, nine, and Ruth, eighteen months old. Because of our little Ruth, handicapped since birth, we were making this sad and silent trip. We had been advised to place her in a special home. "It will be less of a burden for your family," "I think Ruth will be better off with children like herself," "You will have more time to look after your other children without notice to a disabled person."

To break the silence, I flipped on the car radio and accidentally heard the voice of a former classmate. I remembered him as a boy without legs. He now became president of an organization employing persons who are disabled.

On the radio, he started to tell about his childhood and of a conversation with his mother. "When it was time for another handicapped child to be born," his mother explained, "the Lord and his counselors held a meeting to decide where he should be sent ... where there would be a family to love him. Well, our family was chosen."

At this, my wife - Edna leaned over and turned off the radio, gently said. "Let's go home." Her eyes shined with unshed tears. I touched Ruth's tiny face. She looked like a beautiful symbol of innocence. I knew at that moment Ruth was given to us for a very clear purpose. How miraculous it was that the voice of a friend, with whom I'd had no contact for twenty years, should the broadcast program on that day speak to me? Mere coincidence? Or was it God's unseen hand helping us hold on to a little girl who would enrich our lives immeasurably in the years that followed?

That night, Edna could not sleep. She awoke at three o'clock in the morning with thoughts that demanded to be written. And in the morning, I saw a pad on the night-table, we pieced Edna's notes together into the poem, "Heaven's Very Special Child":

*A meeting was held quite far from Earth;
“It’s time again for another birth.”
Said the angels to the Lord above,
“This special child will need many times of love.
‘Cause her progress may seem very slow,
And accomplishments she may show, by no means.
And she’ll require extra care
From the folks she meets way down there.
She may not run or laugh or play,
Her thoughts may seem quite far away
With the strange world around her.
In many ways she won’t adapt,
And she’ll be known as handicapped.
So let’s be careful where she’s sent,
Cause we want her life to be content.
Please, Lord, find the parents who
Will do a special job for you.
They will not realize right away
The leading role they’re asked to play,
But with this child sent from above
Come stronger faith and richer love.
And soon they’ll know the privilege given
In caring for this gift from heaven.
Their precious charge, so meek and mild,
Is heaven’s very special child.”*

- John and Edna Massimilla

Đưa bé tuyệt diệu đến từ thiên đường



Năm 1954, chúng tôi đang trên đường đến thăm một cơ sở từ thiện cùng ba đứa con gái: Mary – 12 tuổi, Joan – 9 tuổi và Ruth – 18 tháng tuổi. Chúng tôi thực hiện chuyến đi buồn bã và lặng lẽ này là vì Ruth bé bỏng của mình, con bé bị dị tật bẩm sinh. Người ta khuyên chúng tôi nên gửi con bé vào một nhà trẻ đặc biệt. “Làm như vậy sẽ giúp giảm bớt gánh nặng cho gia đình anh chị”, “Tôi nghĩ sẽ tốt hơn cho Ruth khi được sống với những đứa trẻ cùng cảnh ngộ”, “Anh chị sẽ có nhiều thời gian chăm sóc hai đứa kia hơn mà không phải bận tâm đến một đứa trẻ tật nguyên nữa.”

Phá tan bầu không khí im lặng nặng nề, tôi bật ra-đi-ô trên xe và tình cờ nghe thấy giọng nói của một người bạn cũ học cùng lớp năm xưa. Tôi nhớ rằng ngày xưa, anh ấy là một cậu bé không có đôi chân. Còn bây giờ, anh ta đã trở thành chủ tịch của một tổ chức sử dụng lao động là những người khuyết tật.

Trên đài phát thanh, anh bắt đầu kể về thời thơ ấu của mình và về một lần chuyện trò với mẹ của anh. “Khi một đứa trẻ tật nguyên sắp sửa chào đời,” người mẹ giải thích, “Thượng đế và những vị cố vấn của Ngài sẽ họp mặt lại để quyết định nơi cậu bé được gửi đến, nơi đó có một gia đình hết lòng yêu thương cậu. Thế là gia đình chúng ta đã được chọn, con à!”.

Ngay lúc đó, Edna - vợ tôi - nghiêng người đưa tay tắt chiếc ra-đi-ô, và nhẹ nhàng nói: “Chúng ta về nhà thôi anh!”. Đôi mắt cô ấy long lanh với những giọt nước mắt chực trào ra. Tôi nựng nịu gương mặt bé xú của Ruth. Con bé trông cứ như một biểu tượng tuyệt đẹp của sự ngây thơ. Chính trong khoảnh khắc ấy, tôi biết rằng Ruth đã được gửi đến cho chúng tôi vì một mục đích thật rõ ràng. Kỳ diệu thay tiếng nói của một người bạn mà tôi không hề liên lạc trong suốt 20 năm qua! Có phải buổi phát sóng ngày hôm ấy là dành cho tôi? Hay đó chỉ là một sự ngẫu nhiên? Hay bàn tay vô hình của Thượng đế đang giúp chúng tôi giữ lại đứa con gái bé bỏng này, đứa con sẽ làm cho cuộc sống của chúng tôi vô cùng phong phú trong những năm tháng về sau?

Đêm hôm ấy, Edna không thể nào chợp mắt được. Cô ấy thức dậy lúc 3 giờ sáng, và bắt đầu viết ra giấy tất cả những suy nghĩ đang dồn nén trong lòng mình. Sáng hôm sau, tôi trông thấy một tập giấy đầy những chữ được đặt

trên bàn đầu giường, hai chúng tôi kết nối những tàn mác ấy của Edna thành một bài thơ và lấy tên “Đứa bé tuyệt diệu đến từ Thiên đường”:

*Một hội nghị được tổ chức ở rất xa trần gian;
“Đã đến lúc cho chào đời một đứa trẻ nữa.”
Các thiên thần trình Thượng đế tối cao,
"Đứa trẻ đặc biệt này cần tình thương gấp vạn.
Vì có lẽ cô bé sẽ lớn lên rất chậm,
Và không cách nào cô thể hiện tài năng mình.
Cô bé sẽ cần thêm những sự bảo ban, chăm sóc
Từ những người cô gặp trên đường xuống trần gian.
Cô không thể chạy, không thể cười hay đùa vui chi được,
Suy nghĩ của cô dường như cũng tách biệt
Với thế giới lạ lẫm xung quanh mình.
Nhiều lĩnh vực cô chẳng thể nào hòa nhập,
Nên người ta gọi cô là người khuyết tật.
Vì thế, hãy cân trọng xét xem,
Cô cần được gửi đến nơi nào,
Bởi chúng ta muốn cuộc đời cô nhiều ý nghĩa.
Nên Thượng đế ơi, xin hãy tìm các bậc mẹ cha,
Người sẵn lòng thực hiện cho Ngài một sứ mệnh.
Họ sẽ không thể nào nhận ra
Vai diễn tuyệt vời do chính ta yêu cầu họ đóng.
Nhưng nhờ đứa trẻ đến từ Thượng giới này,
Niềm tin càng mạnh mẽ và tình yêu thêm cao vợi.
Rồi họ sẽ sớm nhận ra đặc ân được ban tặng
Khi chăm sóc món quà từ cõi trời gửi đến.
Món quà quý giá của họ, rất hiền và ngoan ngoãn,
Là đứa trẻ tuyệt diệu đến từ Thiên đường.*

- John và Edna Massimilla

To love enough



My mother isn't speaking to my father. She hasn't spoken to him in five years, but for that, my father is truly grateful.

I was crying the last time she did speak to him. I saw the exchange though I could not hear the words. His whisperings, her whisperings.

The two of them silhouetted against the window light at the end of the room. My father leaning over my mother's gurney, pressed forehead to forehead. The word "Surgery" on the doors behind them forming a caption for the picture they made. Hands clasped together as if believing they held each other's hearts. As longingly as the first time they had reached for each other, as desperately as two lovers being forced apart.

Being forced to part on this day of life and death.

They had made the decision together, to do or die... to do and die. These two who had lived for and in each other's dreams these past forty years. How could they help being apart?

My mother suddenly had a disease that was cutting the blood flow to her brain. It was deteriorating her life and doctors said that it would take it in three years. They also said her life could be prolonged if the surgery was done now. Twelve brave hearts had gone before her but only three of them had walked away.

I anxiously watched their process of decision making. My mother wanting to live, wanting to try. She was determined to fight until the last moment!

How brave we knew she was; we three sisters gathered around her hospital bed, witnessing my mother fluttered in pain and feeling time pushing us toward her fate the next day. We smiled slow to leave, hoping our "Good nights" were not our good-byes.

Our father was left to keep his loving vigil. It was painful to leave him that night, too painful to think of him alone looking at my mother in coma, waiting for the death to come. But he reminded us that he would not be alone, at least for this night, he had her Love.

And morning came. We gathered and prayed for mom. We kissed on her brow and silently followed her gurney until we were told that only one of us could go any farther.

My father continued to walk alongside her as he always had. Two people who had stood together against all odds. My mother orphaned at a young age and moved from place to place for food. My father the youngest of nine in a family hurting with poverty. They who had found and protected each other in a very happy family.

We children were born and grown up amidst the love of that happy house. Given by these two what they had not been given in their own childhoods: safety, nurturing, moral guidance.

We knew that we were created from their love but that their love was an entity separate from us.

I see the kiss, the parting. My mother was wheeled through the door, alone. My father, his back to me, placing his hand on that door, praying love and strength and hope to his beloved woman.

He turned and walked slowly toward me. The sunrise lit his tired face. At that very moment, I glimpsed how deep the love he gave her is.

This love of great self-sacrificing. A love so great that he was willing to bear the pain of being far away of his dear love, walk alone the rest and upbringing the children.

Despite our advice, he kept on waiting for my mother's revivification alone after her two-week-coma. It was the months of waiting, doubt, anxiety as well as our hope for her rehabilitation.

In the end, my mother had lost her speech but she had won her fight to live. She has not spoken to my father for five years, but for that, he is truly grateful.

- *Cynthia M. Hamond*

Khi tình yêu đủ lớn



Hiện giờ mẹ tôi không còn trò chuyện với cha được nữa. Bà đã không thể chuyện trò với cha từ năm năm nay. Nhưng cha tôi thật sự biết ơn vì điều đó.

Lần cuối cùng cha mẹ nói chuyện với nhau, tôi đã khóc. Dù không nghe được lời nào nhưng tôi vẫn cảm nhận được nội dung trao đổi giữa họ qua những tiếng thì thầm của hai người.

Bóng của cha mẹ hắt qua ánh đèn cửa sổ in mãi xuống phía cuối căn phòng. Cha choàng người qua chiếc xe đẩy của mẹ, ấn nhẹ trán của mình vào trán mẹ. Từ “phẫu thuật” treo trên những cánh cửa phía sau lưng họ tạo thành chủ đề cho bức tranh mà họ đang vẽ nên. Đôi bàn tay đan xen vào nhau như thể họ tin rằng mình đang ghi chặt trái tim của nhau. Họ khát khao như lần đầu tiên được gặp nhau và họ cũng tuyệt vọng như hai người yêu nhau đang bị buộc phải xa rời nhau.

Giờ đây họ buộc phải phân định rõ ranh giới giữa sự sống và cái chết.

Họ đã cùng nhau đưa ra quyết định: phải phẫu thuật hoặc chờ chết... hay phẫu thuật và chấp nhận rủi ro. Hai con người ấy đã sống vì nhau và hiện diện trong giấc mơ của nhau suốt bốn mươi năm qua. Làm sao họ có thể chịu đựng được cảnh phải mất nhau như thế.

Mẹ tôi đột nhiên mắc chứng bệnh nghẽn mạch máu não. Căn bệnh làm cho sức khỏe của mẹ ngày càng sa sút và bác sĩ bảo rằng, cuộc sống của mẹ chỉ có thể kéo dài được thêm ba năm nữa thôi. Bác sĩ còn nói, mẹ sẽ sống lâu hơn nếu được làm phẫu thuật ngay lúc này. Trước đó, trong số mười hai người đã dừng cảm tiến hành phẫu thuật thì chỉ có ba ca là thành công mà thôi.

Tôi hồi hộp chờ xem quyết định cuối cùng của cha và mẹ. Mẹ muốn được phẫu thuật để tiếp tục sống. Mẹ quyết tâm chiến đấu với căn bệnh đến cùng mới thôi!

Chúng tôi biết mẹ của mình rất dũng cảm. Ngày hôm sau, ba chị em tôi xúm lại quanh giường bệnh của mẹ, chúng kiến cảnh mẹ đau đớn và cảm thấy thời gian như đang muốn chia lìa mẹ con chúng tôi. Chúng tôi mỉm cười với mẹ rồi chậm chậm rời khỏi phòng, lòng hy vọng lời chúc ngủ ngon vừa rồi sẽ không phải là lời chào vĩnh biệt.

Đêm ấy, cha tôi ở lại trông nom mẹ. Chúng tôi đau lòng khi phải rời xa cha đêm hôm đó và càng đau lòng hơn khi nghĩ rằng cha chỉ có một mình ngồi nhìn mẹ mê man, chờ đợi cái chết đang đến gần. Nhưng cha nói với chúng tôi rằng cha không hề cô đơn, ít ra là trong đêm nay, bởi vì cha còn có tình yêu của mẹ.

Sáng. Chúng tôi tề tựu lại cầu nguyện cho mẹ. Chúng tôi hôn nhẹ lên trán mẹ, và lặng lẽ theo sau xe đẩy của mẹ cho đến khi người ta thông báo là chỉ có một trong số chúng tôi được đi theo mẹ mà thôi.

Cha vẫn tiếp tục đi bên mẹ như trước giờ vẫn thế. Hai người đã đi bên nhau, cùng nhau chống chọi với mọi hiểm nguy. Mẹ tôi mồ côi từ nhỏ, phải lang thang khắp nơi để kiếm miếng ăn. Cha là con út trong một gia đình nghèo khổ có đến chín người con. Họ đã tìm thấy nhau và chở che cho nhau trong một gia đình hạnh phúc.

Chúng tôi là những đứa con được sinh ra và lớn lên trong tình yêu thương của ngôi nhà hạnh phúc ấy. Chúng tôi được cha mẹ ban cho những thứ mà thời thơ ấu họ chưa một lần được tận hưởng: sự bình yên, sự dưỡng dục và những lời khuyên dạy về đạo lý làm người.

Chúng tôi biết rằng chúng tôi là kết quả của mối tình tuyệt đẹp giữa cha và mẹ, nhưng tình yêu ấy khác với tình thương yêu cha mẹ dành cho chúng tôi.

Tôi thấy cha hôn mẹ, một nụ hôn giã biệt. Mẹ được đẩy qua cửa, một mình. Còn cha đứng quay lưng về phía tôi, đặt tay lên cửa, cầu nguyện cho người phụ nữ cha yêu có thêm tình yêu, sức mạnh và niềm hy vọng.

Cha quay lại và chậm chậm đi về phía tôi. Ánh nắng ban mai phủ nhẹ trên khuôn mặt mệt mỏi của cha. Chính lúc ấy, tôi nhận ra tình yêu của cha dành cho mẹ sâu đậm biết chừng nào.

Đó là một tình yêu của sự hy sinh đến quên mình. Một tình yêu vĩ đại đến độ ông sẵn sàng chịu đựng nỗi đau mất một người mà ông rất đỗi yêu thương để một mình bước tiếp con đường còn lại và nuôi dưỡng những đứa con.

Chúng tôi khuyên can đến mấy cũng không thể ngăn cha từ bỏ việc tiếp tục một mình chờ đợi mẹ tỉnh dậy sau cơn hôn mê kéo dài đã hai tuần. Đó là một chuỗi những ngày dài chúng tôi chờ đợi trong thấp thỏm, ảm đạm, lo âu và cả hy vọng mẹ sớm bình phục.

Cuối cùng, mẹ đã chiến thắng trong cuộc chiến đấu giành lại sự sống đó, nhưng mẹ đã không thể nói được nữa. Năm năm nay, mẹ không thể trò chuyện với cha như trước nữa. Nhưng thật sự, cha đã biết ơn vì điều đó biết bao.

- *Cynthia M. Hamond*

The little red wagon



My friend Gayle has been “living” with cancer for nearly four years, and unfortunately it is progressively getting worse. During one of our conversations, Gayle expressed that one of her top secret childhood wishes was to have a red wagon. As a child she could never make it come true, because she believed that if you told your greatest birthday wish it wouldn’t come true. However, whenever her birthday came, Gayle was too happy to forget all about it. As a result, my dear friend had not had any red wagon so far.

I was at a small ice cream stand one day and suddenly saw one of weekly drawing’s prize as a miniature red wagon that looked so nice and lively. “I’m able to help Gayle!”, excitedly yell to myself.

Since then, I began to like ice-cream. Every time making a purchase at this stand, I could fill out a ticket for a chance to win. And weekly drawing will be held every Sunday morning. After several weeks waiting for those Sunday mornings, spending a lot of savings on buying a lot of ice cream cones, I didn’t win even a time.

Then I decided to get up the courage to ask the person in charge if I could buy one of those red wagons. I got near to the window to get into conversation with him whose face was familiar to me for a while. I began to tell my friend’s story, and that, I wanted to buy one of his. As talking to the stand owner, I could feel my throat tighten and my eyes overflowed with tears. Somehow I managed to persuade him to sell the wagon. In fact, the miniature red wagon was so long that it didn’t really matter if lacking of one. On collecting all the money left inside my pockets to him, I was pleased to receive the new “item” just successfully negotiated and brought it home. The wagon was delivered the next day, and for Gayle, my action made her dream come true. The following day of that special day, I received a letter that read:

Dear Bonnie,

Every once in a while there is an opportunity to pass on a kindness - no questions asked. I lost my parents to cancer also six months apart from each other. I cared for both of them but could not have done it without the love and generosity of friends - really good friends.

The best to you and your friend.

It was from the owner of the ice cream stand. Enclosed was all money I gave him few days ago.

- Nonna Bonita L. Anticola

Toa tàu màu đỏ



Cho đến hôm nay, Gayle, bạn tôi, đã “sống chung” với căn bệnh ung thư được gần bốn năm, và đáng buồn thay, bệnh tình của cô ấy ngày càng nghiêm trọng hơn trước. Trong một lần trò chuyện với nhau, Gayle đã thổ lộ rằng một trong những ước mơ thầm kín nhất từ thời thơ ấu của cô là có được một toa tàu nhỏ màu đỏ. Khi còn bé, cô bạn của tôi chưa bao giờ thực hiện được ước mơ đó vì cô ấy tin rằng nếu ai đó nói lên điều ước lớn nhất của mình vào ngày sinh nhật thì mơ ước đó sẽ không thể trở thành sự thật. Vậy mà, cứ vào mỗi lần sinh nhật, vì vui mừng quá nên Gayle lại quên khuấy đi điều đó. Thế là mãi cho đến giờ, cô bạn của tôi vẫn chưa có được một toa tàu màu đỏ nào.

Một ngày nọ, khi đang đứng ở một quầy bán kem nhỏ, tôi bất chợt nhìn thấy một trong số những giải thưởng của đợt rút thăm hàng tuần là mô hình thu nhỏ của một đoàn tàu màu đỏ, trông chúng mới đẹp và sống động làm sao. “Mình có thể giúp được Gayle rồi!” tôi mừng rỡ reo thầm trong bụng.

Kể từ đó, tôi bắt đầu thích ăn kem. Cứ mỗi lần mua kem ở quầy hàng này là tôi lại có cơ hội điền vào một lá phiếu rút thăm trúng thưởng. Các đợt rút thăm sẽ được tổ chức vào sáng Chủ nhật hàng tuần. Sau nhiều tuần kiên

nhấn chờ đợi những buổi sáng Chủ nhật và phải tốn không ít tiền tiết kiệm để mua rất nhiều kem, tôi vẫn chưa trúng thưởng được một lần nào cả.

Thế là tôi quyết định lấy hết can đảm đến hỏi người chủ quầy kem xem liệu tôi có thể mua được một toa trong đoàn tàu đỏ đó hay không. Tôi lân la đến bên tủ kính của quầy hàng, bắt chuyện với ông chủ vốn đã quá quen mặt với tôi. Tôi bắt đầu kể cho ông ấy nghe câu chuyện của bạn mình, rằng tôi muốn mua một toa trong đoàn tàu màu đỏ của ông. Khi nói chuyện với người chủ tiệm kem, tôi thấy cổ họng mình như nghẹn lại và nước mắt chọt tuôn trào. Cuối cùng, chẳng biết thế nào tôi lại thuyết phục được ông ấy bán cho tôi một toa tàu. Thật ra, mô hình đoàn tàu đỏ rất dài, lấy đi một toa nhỏ cũng chẳng sao. Tôi vét hết số tiền còn lại trong túi đưa cho ông chủ tiệm kem, rồi vui mừng nhận lấy “món hàng” vừa mới thương lượng thành công và mang về nhà. Ngày hôm sau, toa tàu đỏ đến tay Gayle và đối với cô, việc làm của tôi đã giúp cô biến ước mơ thành sự thật. Ngay sau ngày đặc biệt đó, tôi nhận được một lá thư có nội dung như sau:

Bonnie thân mến!

Bất cứ khi nào người ta cũng có thể san sẻ lòng tốt cho nhau mà không cần phải do dự điều gì cả. Cha và mẹ của chú vừa mới mất cách nhau chỉ trong sáu tháng, cũng vì căn bệnh ung thư. Chú đã chăm sóc cha mẹ mình nhưng có lẽ chú đã không thể thực hiện điều đó nếu không có tình thương và lòng hảo tâm của bạn bè – những người bạn rất tốt.

Chúc cháu và bạn của cháu mọi điều tốt lành.

Đó là lá thư của người chủ tiệm kem. Gửi kèm trong thư là toàn bộ số tiền mà tôi đã đưa cho ông ấy mấy ngày trước đây.

- Nonna Bonita L. Anticola



Overcoming Obstacles

For me, it's a kind of fun to do the impossible!

- *Walt Disney*

Vượt qua trở ngại

Với tôi, hạnh phúc là khi làm được những điều không thể!

- *Walt Disney*

Blind ambition



Charlie Boswell has always been one of my heroes. He has inspired me and thousands of others to rise above hard circumstances and live our true passion. Charlie was blinded during World War II while rescuing his friend from a tank that was under fire. He was a great athlete before his accident and in a testimony to his talent of sports and determination of overcoming his fate, he decided to try a brand new sport, a sport he never imagined playing, even with his eyesight... golf!

Through determination and a deep love for the game he did a miracle - becoming the National Blind Golf Champion! Moreover, he won that honor 13 times. Very few people knew that one of his heroes was the great golfer Ben Hogan, so it truly was an honor for Charlie to win the Ben Hogan Award in 1958.

Upon meeting Ben Hogan for the first time, Charlie was awestruck Hogan's talent and stated that he had one wish and it was to have one round of golf with the great Ben Hogan.

Mr. Hogan agreed that playing a round together would be an honor for him as well, as he had heard about all of Charlie's accomplishments. Hogan said that he truly admired Charlie's skills – the one with will of iron.

“Would you like to play for money, Mr. Hogan?” blurted out Charlie when talking with Hogan.

“I can't play you for money, it wouldn't be fair!” immediately said Mr. Hogan.

“Aw, come on, Mr. Hogan \$1,000 per hole!”

“I can't, what would people think of me, taking advantage of you and your circumstance,” replied the well-known golfer, unable to be surprised by this rather interesting offer.

“Chicken, Mr. Hogan?”

“Okay,” Hogan resigned to accept, frustrated in Charlie’s strong determination, “but I am going to play my best!”

“I wouldn’t expect anything else,” Boswell smiled and said to Hogan.

“You’re on Mr. Boswell, you name the time and the place!”

A very self-assured Boswell responded “10 o’clock... tonight!”

- *John Kanary*

Khát vọng của một người mù



Charlie Boswell luôn là một trong những người hùng của tôi. Ông ấy đã động viên tôi cũng như hàng ngàn người khác vượt lên hoàn cảnh khắc nghiệt và sống với niềm đam mê đích thực của mình. Charlie đã bị mù trong Thế chiến thứ hai khi ông xả thân cứu một người bạn của mình khỏi chiếc xe tăng đang bốc cháy. Trước khi tai nạn này xảy ra, ông từng là một vận động viên tài ba. Với tính cách của một người có năng khiếu về thể thao và một quyết tâm vượt lên số phận, ông quyết định thử sức mình trong một môn thể thao hoàn toàn mới, bộ môn mà ông chưa bao giờ nghĩ rằng đến một lúc nào đó mình sẽ chơi, thậm chí cả khi mắt ông còn sáng, đó là môn... đánh gôn!

Với lòng quyết tâm cao độ và một tình yêu mãnh liệt dành cho thể thao, ông đã làm nên một điều kỳ diệu - trở thành nhà vô địch quốc gia trong bộ môn đánh gôn dành cho người mù. Hơn nữa, ông đã 13 lần giành được danh hiệu này. Ít ai biết được rằng, một trong những người hùng mà ông hết mực tôn thờ chính là gôn thủ tài ba Ben Hogan, vì thế việc nhận được giải thưởng Ben Hogan cao quý vào năm 1958 là một niềm vinh dự lớn lao đối với Charlie.

Lần đầu được gặp Ben Hogan, Charlie đã tỏ ra rất kính nể tài năng của

Hogan và bộc lộ niềm ao ước được chơi một ván gôn với ngài Ben Hogan tài ba này.

Hogan cũng bày tỏ niềm vinh dự được cùng chơi với Charlie, vì ông đã được nghe nói nhiều về tất cả những thành tích của Charlie. Hogan bảo rằng, ông thật sự ngưỡng mộ tài năng của Charlie - một người có ý chí bằng thép.

“Ông có muốn đánh cược tiền không, thưa ông Hogan?” Charlie buột miệng hỏi khi đang nói chuyện với Hogan.

“Tôi không thể cược tiền với ông được, như vậy là không công bằng!” Hogan trả lời ngay.

“Ồ, không sao đâu, ông Hogan à, 1.000 đô la một lần nhé!”

“Không được đâu, mọi người sẽ nghĩ như thế nào về tôi, lợi dụng ông và hoàn cảnh của ông ư?” tay gôn danh tiếng đáp lời Charlie mà không khỏi ngạc nhiên trước lời đề nghị khá hấp dẫn này.

“Ông sợ thua sao, ông Hogan?”

“Thôi được,” Hogan đành chấp nhận, tỏ vẻ chịu thua trước thái độ quá cương quyết của Charlie, “nhưng tôi sẽ chơi hết mình đấy!”.

“Đó là điều tôi đang trông đợi mà,” Boswell mỉm cười nói với Hogan.

“Tôi hoàn toàn đồng ý, ông Boswell à, vậy thì ông chọn thời gian và địa điểm đi!”

Ngài Boswell đáp lại, vô cùng tự tin “10 giờ... tối nay nhé!”

- *John Kanary*

Special orders



Horror gripped the heart of the World War I soldier as he saw his best friend fall in furious battle with his own eyes. Caught in a trench with continuous gunfire whizzing over his head, the soldier asked his lieutenant if he might go out into the “No Man’s Land” between the trenches to bring his fallen comrade back.

“You can go,” said the Lieutenant, “but I don’t think it will be worth it. Your friend is probably dead and you may throw your own life away.” However, the Lieutenant’s words didn’t matter, and the soldier went anyway.

Miraculously he managed to reach his friend, hoist him onto his shoulder, and bring him back to their company’s trench. As the two of them tumbled in together to the bottom of the trench, the officer appeared to check the wounded soldier, then looked kindly at his friend. “I told you it wouldn’t be worth it,” he said to the soldier groaning under a profuse bleeding wound. “You see? Your friend is dead, and you are mortally wounded.”

“It was worth it, though, sir,” the soldier said.

“How do you mean, ‘worth it’?” responded the Lieutenant, shaking his head. “Your friend is dead!”

“Yes sir,” the private answered. “But it was worth it because when I got to him, he was still alive, and I had the satisfaction of hearing him say, ‘Jim, I knew you’d come.’”

- From *This Little Light Of Mine*

A true friend is the greatest of all blessings and the one which we take the least thought to acquire.

- *Francois, Duc de La Rochefoucauld*

Mệnh lệnh đặc biệt



Nỗi kinh hoàng bóp chặt trái tim người lính tham gia cuộc chiến trong Thế chiến thứ nhất khi anh tận mắt chứng kiến người bạn thân thiết nhất của mình ngã xuống trong trận chiến ác liệt. Bị mắc kẹt trong đường hào dưới làn lửa đạn vun vút trên đầu, người lính ấy hỏi đại úy của mình xem liệu anh có được phép chạy vào vùng “Vành đai trắng” giữa hai chiến hào để mang xác người đồng đội của mình về hay không.

“Anh có thể đi,” người đại úy nói, “nhưng tôi nghĩ không đáng phải làm như vậy. Bạn của anh chắc chắn đã hy sinh và anh có thể cũng sẽ bỏ mạng đấy.” Thế nhưng, những lời lẽ đó chẳng mảy may tác động gì đến người lính, và anh vẫn cứ lao đi.

Thật lạ thường, anh đã xoay sở đến được bên người bạn của mình, nhấc bạn lên vai, và mang anh ấy quay trở về chiến hào của đại đội. Khi cả hai cùng ngã nhào xuống lòng chiến hào, viên chỉ huy đã có mặt để xem xét người lính bị thương, rồi ông ân cần nhìn bạn của anh ta. “Tôi đã nói với anh là làm như vậy không đáng mà,” ông nói với người lính đang rên xiết vì vết thương chảy máu quá nhiều. “Anh thấy không, bạn của anh đã hy sinh, còn vết thương này có thể làm nguy hiểm đến tính mạng của anh đấy.”

“Thưa đại úy, nhưng như vậy cũng đáng lắm chứ!” người lính trả lời.

“Anh nói ‘đáng’ nghĩa là sao?” đại úy lắc đầu hỏi lại. “Cậu ấy hy sinh rồi mà!”

“Vâng, thưa đại úy” anh lính bình nhì trả lời. “Điều đó rất đáng làm vì khi tôi đến nơi, anh ấy vẫn còn thoi thóp, và tôi đã rất thỏa nguyện khi nghe anh ấy nói rằng, ‘Jim, tớ biết thế nào cậu cũng đến mà.’”

- Theo *This Little Light Of Mine*

Một người bạn đích thực là điều hạnh phúc lớn nhất và là điều ta ít tốn công suy nghĩ nhất để có được.

- *Francois, Duc de La Rochefoucauld*

Out of a jam



It was 1933. I had been laid off from my part-time job and could no longer make my contribution to the family larder. Our only income was what Mother could make by doing dressmaking for others. Then Mother was sick for a few weeks and unable to work. The electric company came out and cut off the power when we couldn't pay the bill. Then the gas company cut off the gas of ours. Then the water company did too. But fortunately the Health Department made them turn the water back on for common sanitation reasons. The cupboard in my house got very bare all the times. We had a vegetable garden planted by our whole family long also, so we were able to cook some of its produce on a campfire in the back yard.

Then one day, my younger sister came skipping home from school saying with mom, "We're supposed to bring something to school tomorrow to give to the poor."

Mother started to blurt out, "I don't know of anyone who is any poorer than we are," when her mother, who was living with us at the time, shushed her with a hand on her arm and a frown.

"Eva," she said, "if you give that child the idea that she is 'poor folks' at her age, she will be 'poor folks' for the rest of her life. There is one jar of that home-made jelly left for saving. She can take that to her class."

Then grandmother found some tissue paper, together with a little bit of pink ribbon picked up one day. Then, she wrapped our last jar of jelly with all the materials, and Sis tripped off to school the next day proudly carrying her "gift to the poor" that her grandmother prepared by herself. After that, if there ever was a problem in the community, she just naturally assumed that she was supposed to be part of the solution.

- *Edgar Bledsoe*

Persons thankful for little things are certain to be the ones with much to be

thankful for.

- Frank Clark

Từ một hũ mứt



Câu chuyện xảy ra vào năm 1933. Tôi bị buộc phải từ bỏ công việc bán thời gian của mình và không thể tiếp tục phụ tiền ăn cho gia đình được nữa. Nguồn thu nhập duy nhất còn lại trong nhà bây giờ là từ công việc khâu vá của mẹ. Nhưng rồi mẹ tôi lại ngã bệnh trong vài tuần liền và không thể làm việc được. Công ty điện đã đến cắt điện vì chúng tôi không có khả năng chi trả hóa đơn cho họ. Đến lượt công ty gas ngưng cung cấp gas cho gia đình chúng tôi. Rồi đến công ty nước cũng vậy. Nhưng may thay, phòng Y tế đã buộc họ cấp nước trở lại cho chúng tôi vì lý do vệ sinh chung. Chạn thức ăn trong nhà tôi lúc nào cũng trống không. Chúng tôi có một vườn rau do cả nhà ra sức vun trồng từ trước, nên có thể hái vài thứ để nấu ăn qua bữa bằng bếp lửa nhóm ở sân sau.

Một ngày nọ, đứa em của tôi đi học về, nhảy chân sáo vào nhà và nói với mẹ: “Cô giáo bảo tụi con rằng ngày mai mỗi đứa đem theo một cái gì đó vào trường để tặng cho người nghèo”.

Mẹ buột miệng: “Mẹ không biết là còn có ai nghèo hơn chúng ta nữa hay không, con ạ”. Bà ngoại tôi, lúc đó đang sống cùng với gia đình, lắc nhẹ tay mẹ và cau mày bảo mẹ tôi im lặng.

“Này Eva,” bà nói, “nếu con truyền cho con của mình tư tưởng nó là đứa nghèo khổ khi nó mới ở tuổi này, thì nó sẽ nghèo khổ suốt cả cuộc đời đấy con ạ! Vẫn còn một hũ mứt mẹ làm để dành hôm nọ. Con bé có thể đem nó đến trường.”

Nói rồi, bà ngoại tôi nhanh chóng đi tìm mấy cái khăn giấy, thêm cả một đoạn ruybăng ngắn màu hồng mà ngoại nhặt được đã lâu. Sau đó, bà gói hũ mứt cuối cùng của nhà chúng tôi lại bằng tất cả những vật liệu vừa kiếm

được. Ngày hôm sau, Sis tung tăng đến trường, lòng rất hối hận theo “món quà gửi tặng người nghèo” mà bà ngoại đã đích thân chuẩn bị. Kể từ đó trở đi, hề có vấn đề gì của cộng đồng, em tôi đều cho rằng nó đương nhiên phải có nghĩa vụ đóng góp một phần để cùng những người khác giải quyết vấn đề ấy.

- *Edgar Bledsoe*

Người biết mang ơn người khác vì những điều dù là nhỏ nhất chính là người đáng được tri ân nhiều hơn.

- *Frank Clark*

Nothing could stop this man



After suffering severe burns on his legs at the age of five, Glenn Cunningham was given up on by doctors who believed he would be a hopeless cripple destined to spend the rest of his life in a wheelchair. “He will never be able to walk again,” they confirmed. “No chance.”

The doctors examined his legs, but they had no way of looking into Glenn Cunningham’s heart. He didn’t listen to the doctors and wholeheartedly set out to walk again. Lying in bed, his skinny, red legs covered with scar tissue, Glenn vowed, “Next week, I’m going to get out of bed. I’m going to walk.” And Glenn did just that.

His mother tells of how she used to push back the curtain and look out the window to watch Glenn reach up and take hold of an old plow in the yard. With a hand on each handle, he began to struggle to make his gnarled and twisted legs function. And with every step a step of pain, his face was continuously twisted and he was bathed in sweat. But he was consistent. He came closer to walk and soon after that, he walked almost normally. And like a miracle, he run. When he started to run, on his legs with interlacing scalds, he became even more determined.

“I always believed that I could walk, and I did. Now I’m going to run faster than anybody has ever run.” And did he ever prove that he actually did it.

The boy that day became a great miler who, in 1934, set the world’s record of 4:06. He was honored as the outstanding athlete of the century at famous Madison Square Garden.

- Jeff Yalden

You may be disappointed if you fail, but you are doomed if you don’t try.

- Beverly Sills

Không gì có thể ngăn bước anh ấy



Sau một trận bong nặng ở cả hai chân khi mới lên năm, Glenn Cunningham được các bác sĩ chẩn đoán rằng trường hợp của cậu là vô phương cứu chữa. Họ cho rằng cậu bé sẽ bị tàn tật và suốt đời phải ngồi xe lăn. “Cậu bé sẽ không bao giờ có thể đi lại được nữa,” họ khẳng định. “Không còn cơ hội nào nữa.”

Các bác sĩ kiểm tra đôi chân của Glenn Cunningham, nhưng họ không thể hiểu được con người cậu. Cậu bé chẳng tin vào lời các bác sĩ, vẫn một mực bắt đầu tập đi trở lại. Nằm trên giường, với đôi chân đỏ ửng đầy những vết sẹo chưa kéo da non, Glenn nguyện rằng: “Tuần tới, mình sẽ bước xuống giường. Mình sẽ đi được”. Và Glenn đã làm được.

Mẹ cậu bé kể lại những lần bà vén màn nhìn ra cửa sổ, thấy cảnh Glenn rướn tay lên nắm lấy cái cây cũ kỹ trong vườn. Nắm lấy tay cầm của nó, cậu bé bắt đầu cuộc đấu tranh buộc đôi chân xương xẩu vạm vỡ của mình phải hoạt động. Mỗi bước đi của cậu là một bước đau, mặt cậu bé liên tục nhăn lại, mồ hôi túa ra như tắm. Nhưng cậu bé vẫn kiên định. Dần dần cậu đã có thể đi từng bước ngắn, và chẳng bao lâu sau, cậu gần như có thể đi lại bình thường. Như một phép lạ, cậu đã chạy được. Khi cậu bé bắt đầu chạy được trên đôi chân chẳng chít sẹo bong của mình, cậu lại càng tỏ rõ quyết tâm hơn.

“Lúc nào tôi cũng tin là mình có thể đi được, và tôi đã làm như vậy. Còn bây giờ tôi đang cố gắng để có thể chạy nhanh hơn bất kỳ người nào khác.” Và cậu bé đã chứng minh rằng cậu có thể thực hiện những điều mình nói.

Cậu bé ngày ấy đã trở thành một nhà vô địch môn điền kinh đường trường cự ly 1 dặm khi lập kỷ lục thế giới trong thời gian chỉ có 4 phút 6 giây vào năm 1934. Anh đã được trao tặng bằng khen danh dự dành cho vận động viên tiêu biểu nhất thế kỷ ở quảng trường danh tiếng Madison.

- Jeff Yalden

Có thể bạn sẽ thất vọng nếu thất bại, Nhưng bạn chỉ thực sự thất bại khi bạn

thôi không còn cố gắng nữa.

- *Beverly Sills*

The qualities of survival



Several years ago, I found myself a long way from home in a narrow prison cell thousands of miles far away. As a prisoner of war, I was tortured, humiliated, starved and left to languish in squalor for six years.

It's important that in such a hard circumstance, you still get a vivid mental picture of this scene. Try your best to smell the stench in the small bucket I called my toilet and taste the salt in the corners of my mouth from my sweat, my tears and my blood. And even feel the baking tropical heat in a tin roofed prison cell—not that you'll ever be a P.O.W.

If I am effective in these few moments we spend together, you'll see that the same kind of challenges you face as a teenager, a student, a leader, or a parent, are the same basic challenges I faced in a dark prison cell full of mishap: feelings of fear, loneliness, failure and a breakdown of communication. More importantly, your response to those challenges will be the same response I had to have in the prison camp just for a purpose seemed to be normal – to be survived.

What qualities do you have within you that would allow you to survive in a prison camp? Please pause here, think about this question, and write in the margin of this page at least five different qualities necessary for survival. (If you've written faith, commitment or dedication, you've already broken the code.)

As I worked my way through the first several months and then years of imprisonment, I found I already had a foundation of survival tools learned this life from my parents, preachers, youth leaders, and teachers. And the life-saving skills I used in that prison camp had more to do with my value system, integrity and religious faith than anything I had learned from a textbook.

Sound like your life? The adversities you face in your life can be just as debilitating to you as six years of misery in a prison camp could have been to

me. Now here's the test: The next time you have a huge problem facing you, turn back to this page and read not my writing but your writing in the margin. You'll find that the same factors you've written here, which wouldn't only serve you well if you were unluckily in a prison camp but would certainly serve you even better in the challenge of everyday life.

- *Charlie Plumb*

Remember we all stumble, everyone of us.

That's why it's a comfort to go hand in hand.

- *Emily Kimbrough*

Những phẩm chất để tồn tại



Cách đây vài năm, tôi bị giam trong một xà lim chật hẹp ở cách xa quê hương mình hàng ngàn dặm. Với thân phận của một tù binh chiến tranh, tôi bị tra tấn, làm nhục, bị bỏ đói và bị giam đến chết dần chết mòn ở một nơi tận cùng của tối tăm và dơ bẩn rùng rã suốt sáu năm trời.

Điều quan trọng là trong hoàn cảnh khắc nghiệt ấy, bạn vẫn có thể hình dung ra một bức tranh tinh thần sống động của thực tại nơi này. Phải cố gắng lắm tôi mới chịu đựng được mùi tanh hôi xú uế của cái xô nhỏ mà tôi gọi là nhà vệ sinh của mình, và nếm cái vị mặn chát của những giọt mồ hôi, của nước mắt hòa với máu chảy xuống nơi khóe miệng. Và còn cả cái nóng như thiêu như đốt của vùng nhiệt đới cứ hầm hập suốt cả ngày trong căn nhà tù lợp mái tôn. Chắc chắn là bạn sẽ không thể cảm nhận hết những sự chịu đựng đó, trừ khi bạn cũng từng là một tù nhân chiến tranh.

Nếu những gì tôi vừa kể có ảnh hưởng sâu sắc đến bạn, bạn sẽ nhận thấy rằng những thử thách mà bạn phải đối mặt khi là một thanh thiếu niên, một học sinh, một người lãnh đạo, một người cha người mẹ, về mặt cơ bản nào đó tương tự như những thử thách mà tôi đã đối mặt nơi nhà tù tăm tối và đầy

bất trắc này; đó chính là cảm giác sợ hãi, nỗi cô đơn, sự thất bại, và cảm giác không thể chia sẻ cùng ai. Quan trọng hơn, phản ứng của bạn trước những thử thách ấy sẽ rất giống với những phản ứng mà tôi đã có nơi trại giam này – tất cả chỉ vì một mục đích tương chừng như rất bình thường, đó là được tồn tại.

Bạn phải có những phẩm chất gì cho phép mình sẽ sống sót nơi trại giam? Hãy tạm ngưng tại đây một lát, suy nghĩ về câu hỏi này, và viết ra bên lề của trang giấy này ít nhất năm phẩm chất khác nhau cần thiết cho sự tồn tại. (Nếu những điều bạn viết là niềm tin, sự tận tụy, hay sự cống hiến, nghĩa là bạn đã giải được mật mã cho câu trả lời rồi đấy.)

Khi đã sống được theo cách của mình trong những tháng đầu tiên, rồi nhiều năm tiếp theo trong chốn lao tù, tôi nhận ra rằng trước đây chính cha mẹ tôi, những nhà truyền giáo, những người lãnh đạo trẻ tuổi, và những người thầy đã trang bị cho tôi những công cụ nền tảng để có thể tồn tại trong cuộc sống này. Những kỹ năng đã cứu tôi trong cuộc sống lao tù đó có liên quan đến hệ giá trị mà tôi có được: đó là sự chính trực, và đức tin vào tôn giáo, ý nghĩa hơn nhiều so với bất kỳ những gì tôi đã học được từ trường lớp.

Những gì tôi nói có phần nào giống với cuộc sống của bạn không? Có thể bạn sẽ gục ngã trước những nghịch cảnh mà bạn đang phải đối mặt, cũng giống như tôi, đáng lẽ đã không thể vượt qua sáu năm ròng rã khổ ải trong nhà tù. Còn bây giờ, chúng ta hãy làm một cuộc thử nghiệm: đến một lúc nào đó, khi bạn gặp phải một vấn đề lớn lao, hãy mở lại trang sách này và đọc, nhưng không phải đọc bài viết của tôi, mà đọc những gì bạn đã có lần viết bên lề trang sách. Bạn sẽ nhận thấy cũng những phẩm chất mà bạn đã ghi lại nơi đây, chẳng những rất hữu ích khi bạn không may phải sống cảnh tù đầy lao ngục như tôi năm ấy, mà chắc chắn sẽ còn hữu ích hơn nữa khi bạn gặp phải những trở ngại trong cuộc sống hàng ngày.

- *Charlie Plumb*

Hãy nhớ rằng mỗi người trong chúng ta đều đã từng một lần vấp ngã.

Đó là lý do tại sao chúng ta cảm thấy được an ủi khi cùng nắm tay nhau bước đi.

- *Emily Kimbrough*

Courage on demand



In the summer of 1991, my husband and I were vacationing in Ireland. Being good American tourists, we naturally visited the Blarney Castle. And of course, when you visit the Blarney Castle, you kiss the Blarney Stone, a very big stone laying on the towering mountain, to pray for blessings. Well, to get to the Blarney Stone, you have to walk up several flights of narrow stairs.

I have always had a fear of heights and am very claustrophobic, so I told my husband to go without me and then let me know if I could do it. When my husband got back to watch over me, I partly gasped partly asked him, “Well, what do you think? Do you think I can do it?” and before he could answer, two little old ladies came up to me and said, “Honey, if we can do it, you can do it!” So, I tried to hold my steps leaving behind my fear of heights and going ahead. At last, we set foot on the peak and together kissed the wonderous Blarney Stone!

About a month after I returned from Ireland, I found out a terrible truth - I had breast cancer. I needed chemotherapy as soon as possible to prevent cancer cells from spreading. The doctor was obligated to tell me all the things that might happen to me even the worst, as a result of the chemotherapy. He said I might lose my hair, I might become violently sick to my stomach, I might have severe diarrhea, I might run a high fever, my jaw might lock, and so on. Then he asked, “Are you ready to start?” Oh yeah! I really felt ready to start now!

While my husband and I were sitting in the waiting room, waiting for my treatment, I suddenly became very anxious and scared. I turned to him and said, “Do you think I can do this?” Sitting across from us were two little old ladies who had just completed their chemo treatment! Their faces seemed to have no sore. At that moment, my husband tenderly took my hand and caressingly said, “Doll, I believe this is going to be just like we were at the Blarney Castle! If they can do it, you can do it!” And I did it!

Do you know the really neat thing about courage? It shows up when you

need it!

- Maureen Corral

Lòng can đảm



Mùa hè năm 1991, vợ chồng tôi cùng nhau đi nghỉ mát ở Ireland. Như những du khách người Mỹ khác, lẽ dĩ nhiên là chúng tôi sẽ đến viếng thăm tòa lâu đài Blarney. Và theo thông lệ, bất cứ du khách nào khi đặt chân đến đây cũng sẽ hôn lên hòn đá Blarney - một hòn đá lớn nằm trên đỉnh núi cao chót vót - để cầu phúc cho mình. Đường tới chỗ hòn đá Blarney phải đi lên nhiều nấc thang hẹp.

Tôi mắc chứng sợ độ cao và tôi cảm thấy rất tù túng, vì thế, tôi bảo chồng mình cứ đi trước và sau đó cho tôi biết liệu tôi có thể lên đó được không. Khi chồng tôi quay lại để xem tôi thế nào, tôi vừa thở hổn hển vừa hỏi anh ấy: “Anh thấy thế nào? Liệu em có thể đi đến nơi không?”. Anh ấy chưa kịp trả lời thì chợt có hai cụ bà đáng người nhỏ bé bước đến chỗ tôi và nói: “Cô gái ơi, nếu chúng tôi đi được, thì cô cũng sẽ đi được thôi mà!”. Nhờ câu nói ấy, tôi đã cố gắng giữ vững bước chân, bỏ lại sau lưng chứng sợ độ cao và cứ thế đi tiếp để cuối cùng, tôi cùng chồng mình đã đặt chân lên đến đỉnh núi và cùng nhau hôn vào hòn đá thiêng Blarney.

Khoảng một tháng sau khi từ Ireland trở về, tôi phát hiện ra một sự thật kinh hoàng - mình bị ung thư vú. Tôi cần được áp dụng hóa trị liệu càng sớm càng tốt để ngăn không cho các tế bào ung thư lan rộng. Bác sĩ buộc phải nói với tôi tất cả những khả năng, dù là xấu nhất, có thể xảy ra từ việc điều trị này. Ông ấy nói rằng tôi có thể bị rụng tóc, tôi có thể bị đau dạ dày dữ dội, tôi có thể bị tiêu chảy nặng, tôi có thể bị sốt cao, quái hảm tôi có thể bị cứng lại, và còn rất nhiều điều đau đớn khác nữa. Rồi ông ấy hỏi tôi: “Cô đã sẵn sàng để bắt đầu được chưa?”.

“Ồ, tất nhiên rồi, tôi thực sự đã rất sẵn sàng để bắt đầu ngay lúc này, thưa bác sĩ!”

Trong khi tôi cùng chồng ngồi ở phòng chờ đến phiên lượt điều trị của mình, bất giác tôi cảm thấy vô cùng lo lắng và sợ hãi. Tôi quay sang anh và hỏi: “Anh nghĩ liệu em có thể thực hiện đợt hóa trị này không?”. Ngồi đối diện với chúng tôi lúc ấy là hai cụ bà đáng người nhỏ bé vừa hoàn tất đợt hóa trị của họ. Trông sắc diện của họ chẳng có gì là đau đớn cả. Lúc bấy giờ, chồng tôi mới nhẹ nhàng nắm lấy tay tôi âu yếm bảo: “Em yêu, anh tin lần này cũng giống như lúc chúng ta ở lâu đài Blarney ấy! Nếu các cụ ấy làm được thì em cũng có thể làm được mà!”. Và thực sự, tôi đã làm được điều ấy!

Bạn có biết điều tuyệt vời nhất của lòng can đảm là gì không? Đó là nó luôn xuất hiện ngay khi chúng ta cần đến nó nhất!

- *Maureen Corral*

The ultimate sacrifice



Linda Birtish literally gave herself away. Linda was an outstanding teacher who felt that if she had spare time, she would often create great art and poetry. When she was 28, however, she began to get severe headaches. Then one day, her doctors discovered that she had an enormous brain tumor. They told her that her chances of surviving an operation were about 2 percent. Therefore, rather than operate immediately, they decided to wait for six months.

None better than herself, she knew she had great artistry in her. So during those six months waiting for a chance to win the death, she tirelessly rushed to write and drew feverishly. All of her poetry, except one piece, was published in famous magazines. All of her art, except one piece, was shown and sold to many people at some of the leading galleries. In her bright color art, there were always an aspiration to live and an optimistic point of view in her poetry even if the fate turned its back on her.

At the end of six months awaiting, Linda finally had the operation. The night before that very special day, she decided to literally give herself away. In case of her death, she wrote a “will” in which she donated all of her body parts to those who needed them more than she would.

Unfortunately, the operation was fatal. Subsequently, her eyes went to an eye bank in Bethesda, Maryland, and from there to a recipient in South Carolina. And a young man, age 28, went from darkness to sight. That young man and his family were so profoundly grateful that he wrote to the eye bank thanking them for helping him to see again. It was only the second “thank you” that the eye bank had received after giving out in excess of 30,000 eyes!

Furthermore, he said he wanted to thank the family of the donor’s eyes. He thought they must indeed be magnificent folks to have a child who would give away her eyes. The doctors gave him Linda’s address and he decided to fly immediately to see his donor on Staten Island. After looking for the right

house, he arrived unannounced to Linda's family and rang the doorbell. After hearing his introduction as well as the purpose of this trip, Mrs. Birtish was touched to reach out and embraced him and said, "Young man, if you've got nowhere to stay, my husband and I would love for you to spend your weekend with us.

That young man happily stayed at their house. When Mrs. Birtish took him to look around Linda's room, he saw a Plato's book on Linda's bookshelf. He'd also read Plato in Braille. Then he realized she had read Hegel. Once again, he'd read Hegel in Braille.

The next morning, Mrs. Birtish was gently looking at him and said, "You know, I'm sure I've seen you somewhere before, but I don't know where."

All of a sudden she remembered. She ran upstairs and pulled out the last picture - also the only one that Linda had never sold when she was alive. It was a portrait of her ideal man that she met in her dreams.

Surprisingly, the face in that picture was virtually identical to this young man who had received Linda's eyes.

Then Linda's mother read him a passage in the last poem Linda had written on her deathbed:

Two hearts passing in the dream.

Falling in love

Never able to gain each other's sight.

- Jack Canfield and Mark Victor Hansen

Cống hiến cuối cùng



Cuối cùng thì Linda Birtish đã hiến tặng toàn bộ cơ thể mình. Linda là một

giáo viên rất nổi bật, cô nghĩ nếu có thời gian rảnh rỗi, cô sẽ năng vẽ những bức tranh tuyệt đẹp và sáng tác những bài thơ thật hay. Nhưng đến năm 28 tuổi, cô bắt đầu bị hành hạ bởi những cơn đau đầu dữ dội. Rồi một ngày nọ, bác sĩ phát hiện một khối u rất to ở trong não của cô. Họ bảo rằng cơ hội sống sót sau khi phẫu thuật chỉ khoảng hai phần trăm. Vì vậy, thay vì phải tiến hành phẫu thuật ngay, các bác sĩ quyết định trì hoãn thêm sáu tháng nữa.

Hơn ai hết, cô biết rõ mình có năng khiếu thiên bẩm về hội họa. Vì thế, trong thời gian sáu tháng chờ đợi cơ hội chiến thắng tử thần, cô lao vào làm thơ và vẽ tranh không mệt mỏi. Tất cả những bài thơ của cô, trừ duy nhất một bài, đều được đăng trên các tạp chí nổi tiếng. Tất cả các bức tranh của cô, trừ duy nhất một bức, đều được đem triển lãm và bán cho rất nhiều người tại một số phòng tranh danh tiếng. Cô gửi gắm vào những bức tranh có gam màu tươi sáng của mình một khát vọng sống mãnh liệt, và gieo vào những vần thơ một cách nhìn lạc quan, cho dù số phận có quay lưng lại với cô.

Sau sáu tháng dài chờ đợi, Linda cuối cùng cũng được phẫu thuật. Đêm trước ngày định mệnh ấy, cô quyết định sẽ cho đi tất cả những gì thuộc về mình. Cô viết một bản “di chúc” rằng nếu chết đi, cô xin được hiến tặng toàn bộ các bộ phận trên cơ thể mình cho bất kỳ ai đang cần chúng hơn cô.

Rủi thay, cuộc phẫu thuật thất bại. Thế là đôi mắt của cô được chuyển đến một ngân hàng mắt ở Bethesda, Maryland, và từ đó chuyển đến cấy ghép cho một bệnh nhân sống ở tận vùng phía Nam Carolina. Và một chàng thanh niên hai mươi tám tuổi mù lòa đã có thể nhìn thấy được. Người thanh niên và cả gia đình anh ấy đều rất đổi vui mừng, anh gửi đến ngân hàng mắt một lá thư cảm ơn vì đã giúp anh được sáng mắt trở lại. Đó chỉ là lá thư cảm ơn thứ hai mà ngân hàng mắt nhận được sau khi đã cho đi hơn 30.000 đôi mắt!

Hơn thế nữa, chàng thanh niên nọ cũng muốn gửi lời cảm ơn đến gia đình của người đã hiến tặng anh đôi mắt. Anh nghĩ rằng họ phải là những người vĩ đại lắm mới có được người con sẵn sàng cho đi đôi mắt của mình. Các bác sĩ cho anh địa chỉ của gia đình Linda và anh quyết định bay ngay sang Staten Island để gặp mặt bằng được những người đã ban ơn cho mình. Không hề báo trước cho gia đình Linda, anh dò tìm được địa chỉ của ngôi nhà, đến trước cửa và bấm chuông. Sau khi nghe anh thanh niên giới thiệu về mình và mục đích của anh trong chuyến đi này, bà British xúc động dang đôi tay ôm chầm lấy anh thanh niên nọ và nói:

“Này chàng trai trẻ, nếu con chưa tìm thấy chỗ nào để nghỉ, vợ chồng ta rất vui mời con ở lại chơi cùng chúng ta vào dịp cuối tuần này, con nhé?”

Anh thanh niên rất vui được ở lại cùng gia đình họ. Khi bà Birtish dẫn anh tham quan căn phòng của Linda ngày trước, anh thấy một cuốn sách của triết gia Plato trên kệ sách của Linda. Anh cũng đọc Plato bằng chữ Braille (chữ nổi dành cho người khiếm thị). Rồi anh nhận ra cô gái ấy rất thích đọc Hegel và một lần nữa, anh cũng từng đọc Hegel bằng chữ Braille.

Buổi sáng hôm sau, bà Birtish nhìn anh thanh niên với vẻ dịu dàng và nói:

“Con trai ạ, ta chắc chắn là đã gặp con ở đâu đó trước đây rồi, nhưng ta lại không tài nào nhớ được.”

Rồi bà chợt nhớ ra điều gì đó. Bà chạy vội lên lầu và lấy ra bức tranh cuối cùng cũng là bức duy nhất mà Linda không bao giờ chịu bán đi khi cô ấy còn sống. Đây chính là bức chân dung người đàn ông lý tưởng mà cô đã gặp trong những giấc mơ của mình.

Thật ngạc nhiên, khuôn mặt trong bức họa kia giống hệt với khuôn mặt người thanh niên đã nhận đôi mắt của Linda.

Sau đó, người mẹ của Linda đọc cho anh nghe một đoạn trong bài thơ cuối cùng mà cô đã viết trên giường bệnh:

Trong giấc mơ, có hai trái tim vô tình gặp gỡ

Họ yêu nhau...

Nhưng mãi mãi trong cõi thực, họ sẽ không gặp nhau bao giờ.

- Jack Canfield và Mark Victor Hansen

Do it today!



Polly's son, Jim, had great difficulty in school. He was classified as educationally handicapped and required a great deal of care and patience on the part of his parents and teachers. But Jim was a happy kid with a great smile. His parents acknowledged his academic difficulties, but always tried to help him see his strengths so that he could live with pride. Shortly after Jim finished high school, he was killed in a motorcycle accident. After his death, his mother submitted this letter to the newspaper.

Today we buried our 20-year-old son. He was killed instantly in a motorcycle accident on Friday night. How I wish I had known when I talked to him last that it would be the last time. If I had only known I would have said, "Jim, I love you and I'm so very proud of you."

I would have taken the time to count the many blessings he brought to the lives of the many who loved him. I would have taken time to appreciate his beautiful smile, the sound of his laughter, his genuine love of people.

I won't get another chance to tell my son all I would have wanted him to hear, but you, other parents, you do have a chance. Tell your young people what you would want them to hear if you knew it would be your last conversation. The last time I talked to Jim was the day he died. He called me to say, "Hi, Mom! I just called to say I love you. Got to go to work. Bye." He gave me something to treasure forever.

If there is any purpose at all to Jim's death, maybe it is to make others appreciate more of this life and to have people, especially families, take the time to let each other know just how much we care and love.

You may never have another chance. Do it today!

- Robert Reasoner

Hãy thực hiện ngay hôm nay!



Jim, con trai của Polly, gặp khó khăn ở trường học. Cậu được xếp vào dạng học sinh không có khả năng học tập, điều này đòi hỏi sự quan tâm, kiên nhẫn từ phía nhà trường và gia đình. Nhưng Jim vẫn là một cậu bé vui vẻ với nụ cười vô cùng rạng rỡ. Cha mẹ cậu biết những khó khăn trong học tập của cậu nhưng vẫn luôn cố gắng giúp cậu nhận ra điểm mạnh của mình để cậu có thể sống kiêu hãnh. Không lâu sau khi Jim tốt nghiệp trung học, cậu qua đời trong một tai nạn giao thông. Sau cái chết của con mình, mẹ Jim đã gửi bức thư này cho một tờ báo.

Hôm nay, chúng tôi vừa chôn đưa con trai 20 tuổi của mình. Nó đã qua đời ngay sau khi bị một tai nạn giao thông vào tối thứ Sáu. Tôi ước gì mình đã có thể biết lần cuối cùng nói chuyện với con cũng là lần sau cuối. Nếu tôi biết được điều đó, tôi sẽ nói: “Jim, mẹ rất yêu con và rất tự hào về con!”.

Tôi sẽ dành thời gian để đếm vô số lời nguyện cầu mà nó đã mang đến cho những người rất đổi yêu thương mình. Tôi sẽ dành thời gian để tận hưởng nụ cười rất đẹp của con, cùng âm thanh của tiếng cười ấy, cũng như tình yêu chân thành mà con dành cho mọi người.

Tôi sẽ không còn cơ hội nào khác để nói với con tất cả những gì mà tôi muốn nó nghe, nhưng các bạn, những bậc phụ huynh khác, vẫn còn cơ hội. Hãy nói với con mình tất cả những gì bạn muốn chúng nghe nếu bạn hiểu rằng đó có thể là lần cuối cùng được trò chuyện cùng con. Lần cuối cùng tôi nói chuyện với Jim là vào ngày mà nó ra đi. Nó đã gọi cho tôi và nói rằng: “Chào mẹ! Con chỉ gọi để nói rằng con thương mẹ nhiều lắm. Mẹ làm việc tiếp nhé! Con chào mẹ!”. Nó đã trao cho tôi điều gì đó mà tôi sẽ trân trọng suốt đời.

Nếu cái chết của Jim có mục đích nào đó, thì có lẽ mục đích ấy là giúp những người khác trân trọng cuộc sống này hơn, và nó cũng giúp mọi người, đặc biệt là những gia đình, dành thời gian để hiểu rằng chúng ta quan tâm và yêu thương nhau biết nhường nào.

Bạn có thể sẽ chẳng bao giờ có một cơ hội nào khác. Hãy làm việc đó ngay ngày hôm nay!

- Robert Reasoner

Về tác giả và sự ra đời của **Chicken Soup for the Soul**

Jack Canfield là một diễn thuyết gia nổi tiếng người Mỹ, tốt nghiệp Đại học Harvard, nhận bằng cao học của Đại học Massachusetts và học vị tiến sĩ của Đại học Santa Monica. Với kiến thức sâu rộng, cách nói chuyện thuyết phục và lôi cuốn, ông đã giúp rất nhiều người khám phá sức mạnh bản thân để theo đuổi và thực hiện ước mơ của mình. Trong suốt 25 năm qua, ông đã thực hiện nhiều buổi nói chuyện với những tập đoàn lớn như: Virgin Records, Sony Pictures, Merrill Lynch, Federal Express, Sonic Burger, Income Builders International...

Mark Victor Hansen cũng là một diễn thuyết gia rất tâm huyết. Ông đã thực hiện hơn 4 ngàn buổi nói chuyện cho hơn 2 triệu thính giả ở 32 quốc gia về những đề tài liên quan đến cuộc sống, tìm kiếm sức mạnh tinh thần và phát triển nội tâm, chiến lược kinh doanh và hiệu quả trong công việc.

Ông nhiều lần được mời nói chuyện trên các đài truyền hình và phát thanh nổi tiếng như: ABC, CBS, PBS, CNN... và hiện đang là một trong những nhân vật được khán thính giả yêu thích nhất.

SỰ RA ĐỜI CỦA “CHICKEN SOUP FOR THE SOUL”:

Trong những buổi diễn thuyết của mình, Jack Canfield và Mark Victor Hansen thường tiếp cận với thính giả bằng những câu chuyện có thật, xúc động và ý nghĩa, có tác dụng động viên tinh thần, giúp mọi người có thể cảm nhận sâu sắc được những ý tưởng và tinh thần của buổi nói chuyện.

Sau những lần như vậy, thính giả ở khắp mọi nơi mong muốn được đọc và lưu giữ những câu chuyện thú vị ấy. Một số người đề nghị Jack và Mark tập hợp những câu chuyện thành một quyển sách. Đến năm 1990, họ mới bắt tay vào thực hiện ý tưởng này. Nhưng việc chuyển những câu chuyện kể thành một quyển sách không đơn giản như họ từng nghĩ. Hai người gặp rất nhiều khó khăn, nhất là trong quá trình biên tập các bài viết. Sau 3 năm làm việc miệt mài, cả hai chỉ mới tổng hợp được 68 câu chuyện, còn quá ít so với con

số 101 câu chuyện - con số mà họ tin là sẽ tạo nên dấu ấn cho sự thành công của một quyển sách.

Jack và Mark quyết định tìm đến các nhà diễn thuyết khác để thu thập thêm câu chuyện bổ sung vào quyển sách. Cách này giúp cả hai đã có được nhiều câu chuyện hay và cảm động từ những con người bình thường nhưng có thể vượt lên làm được điều phi thường.

Một lần nữa, Jack và Mark tiếp tục nhờ 40 nhà diễn thuyết chuyên nghiệp khác đọc và thẩm định từng câu chuyện, và cho thang điểm từ 1 đến 10 về tính chân thực, gây xúc động và có giá trị động viên tinh thần. Sau cùng, 101 câu chuyện có điểm cao nhất đã được tuyển chọn.

Thế nhưng quyển sách này vẫn chưa có tên. Cả hai sớm nhận thấy rằng chính tên quyển sách góp phần rất lớn vào sự thu hút bạn đọc. Jack nhớ lại những lần bị ốm, ông thường được ăn xúp gà do mẹ nấu. Mẹ Jack nói loại xúp này có thể giúp phục hồi sức khỏe cho những người đang đau yếu. Một ý tưởng bừng sáng trong Jack. Quyển sách này cũng có tác dụng chữa lành những bệnh, không phải cho cơ thể như xúp gà đơn thuần mà cho tâm hồn con người. Tên sách "Chicken Soup for the Soul" ra đời từ đó và nhanh chóng trở nên nổi tiếng khắp thế giới.

KHÔNG TỪ BỎ ƯỚC MƠ

Để quyển sách đến được với mọi người, việc đầu tiên là phải thuyết phục một Nhà Xuất Bản đồng ý in.

Nhà xuất bản đầu tiên đọc xong và ghi nắn nót trên bản thảo: *"Gửi trả. Không hợp tác! Đề tài quá bình thường"*.

Nhà xuất bản thứ hai trả lời *"Không có ý tưởng gì lạ cả, những chuyện này ai mà chẳng biết, ai mà chẳng trải qua những chuyện tương tự như vậy"*.

Nhà xuất bản thứ ba nhận xét: *"Sức bán hạn chế - sách này chỉ dành cho những người thần kinh có vấn đề."*

Nhà xuất bản thứ ba mươi cũng vậy. Kết quả tệ hại này nằm ngoài dự kiến và sức tưởng tượng của hai người. Jack và Mark đã phải chịu đựng đến 33 lần từ chối trong 3 năm đi khắp nơi gửi bản thảo chứ không phải chỉ trong vài ba tháng như dự kiến. Có những lúc tưởng chừng như đã bỏ cuộc nhưng

họ vẫn cố gắng vượt qua và quyết tâm kiên trì đến cùng.

Năm 1992, Jack và Mark tham dự Hội thảo Nghiệp đoàn Bán sách Hoa Kỳ (American Booksellers' Association Convention). Tại đây, hai người đi từ gian hàng này đến gian hàng khác, trò chuyện với các biên tập viên, và chia sẻ quan điểm của họ về những giá trị tinh thần sâu sắc mà quyển sách này sẽ mang lại. Hai người nhấn mạnh rằng những câu chuyện trong quyển sách sẽ giúp mọi người rộng mở trái tim, nhận thức được những giá trị tinh thần và duy trì lòng can đảm để theo đuổi ước mơ, khát vọng của mình. Sau đó, bản thảo đã được gửi đến Peter Vegso, Chủ tịch Tập đoàn Xuất bản Health Communications. May mắn thay Peter Vegso sớm nhận ra giá trị tiềm ẩn của quyển sách và đồng ý xuất bản ngay.

Trải qua chặng đường gian nan, đến ngày 28/6/1993, quyển “*Chicken Soup for the Soul*” đầu tiên đã ra đời và trở thành món quà mừng Giáng Sinh và năm mới được yêu thích nhất lúc bấy giờ. Những ai mua một quyển sách đều quay lại mua thêm nhiều quyển nữa để làm quà tặng người thân và bạn bè. Khắp nơi ai cũng nói về quyển sách của “một loại xúp kỳ diệu cho tâm hồn”. Mọi người kể lại cho nhau nghe những câu chuyện trong sách mỗi khi ai đó có vấn đề tương tự. Quyển sách đã thật sự tạo nên một cơn sốt và hiện tượng trong ngành xuất bản.

CHINH PHỤC THẾ GIỚI

Đến tháng 9 năm 1994, “*Chicken Soup for the Soul*” đã nằm trong danh sách sách bán chạy nhất theo bình chọn của thời báo *New York Times*, *The Washington Post*, *Publishers Weekly*, *USA Today* và thêm 5 tờ báo có uy tín của Canada.

Đầu năm 1995, “*Chicken Soup for the Soul*” đạt giải thưởng ABBY (American Bestseller's Book of the Year) - một giải thưởng có danh tiếng, được bình chọn bởi khách hàng của các hệ thống phát hành sách toàn nước Mỹ.

Cuối năm 1995, “*Chicken Soup for the Soul*” tiếp tục nhận giải thưởng “*Quyển sách trong năm - Book of the Year*” do tạp chí *Body, Mind & Soul* bình chọn.

Năm 1996, bộ sách “*Chicken Soup for the Soul*” đã được American Family Institute trao giải thưởng “*Non-Fiction Literacy Award*”. Riêng quyển

“Condensed Chicken Soup for the Soul” và *“A Cup of Chicken Soup for the Soul”* được trao giải *“Story Teller World Award”* cho bộ tuyển chọn những câu chuyện hay nhất được độc giả bình chọn.

Trong hai năm 1997 và 1998, Jack Canfield và Mark Victor Hansen đã liên tục giữ vị trí *“Tác Giả Có Sách Bán Chạy Nhất Trong Năm - The Best-Selling Authors of the Year”*.

Và vào ngày 24/5/1998, Jack và Mark đã được ghi tên vào bộ sách kỷ lục thế giới Guinness là tác giả được yêu thích nhất có cùng lúc 7 tựa sách trong bộ *“Chicken Soup for the Soul”* được thời báo New York Times bình chọn là những sách bán chạy nhất.

Ngày nay, bất cứ ai cũng biết đến cái tên *“Chicken Soup for the Soul”*. Mọi người chuyển tay nhau, gửi e-mail, kể cho nhau và bình luận những câu chuyện trích từ bộ sách này. Và *“Chicken Soup for the Soul”* đã trở thành một thương hiệu lớn có giá trị không chỉ về mặt thương mại mà còn ở tính nhân văn cao đẹp. Ở Mỹ, người ta gọi nó là **“A Billion Dollar Brand”** (Thương hiệu trị giá hàng tỉ đô la). Thông qua những câu chuyện trong bộ sách này, bạn có thể tìm lại chính mình, có thêm niềm tin, nghị lực để thực hiện những ước mơ, khát vọng, biết chia sẻ và đồng cảm với nỗi đau của những người xung quanh, tìm lại được những giá trị đích thực của cuộc sống. Đó chính là điều giúp bộ sách *“Chicken Soup for the Soul”* tồn tại mãi với thời gian và trong lòng mọi người.

“CHICKEN SOUP FOR THE SOUL” CÁI TÊN THÂN QUEN VỚI TẤT CẢ MỌI NGƯỜI - MỘT THƯƠNG HIỆU TRỊ GIÁ HÀNG TỈ ĐÔ LA

Số lượng sách đã bán:

85 triệu bản

Được dịch sang:

37 ngôn ngữ (Việt Nam là ngôn ngữ thứ 38)

Số tiền ủng hộ từ thiện:

hơn 8.5 tỉ đô la

Số tựa sách bán chạy nhất theo bình chọn của New York Times:

11 tựa sách

Thời gian liên tục giữ vị trí sách bán chạy nhất theo thống kê của New York Times:

10 năm

Số tựa sách dịch sang tiếng Tây Ban Nha trên thị trường Bắc Mỹ:

16 tựa sách

Sách dành cho thanh thiếu niên:

12 tựa sách

Số lượng độc giả được truyền cảm hứng từ bộ sách:

KHÔNG THỂ ĐẾM ĐƯỢC